NĂM THỨ 29
Số 5209
Ngày thứ tư
4 Mars 1936
Ngày 11 tháng hai (Thiếu)
NĂM BÍNH-TÍ

Lục tỉnh tân văn

COFAT

Chủ-nhiệm: NGUYỄN-VĂN-CỦA
Kính bẩm xin trí tiện trước cho ông Nguyễn-văn-Của
Gửi bài về cho ông Lâm-văn-Ngợi

XUẤT BẢN HẰNG NGÀY
BÁO-QUÁN : 57, Rue Lucien Massard, 57 — SAIGON
Dây thép tắt : LUCTINH — Dây thép nói : 262

Chủ-nhiệm : LÂM-VĂN-NGỢI
Thay mặt cho Hãng bảo hiểm Pháp-Quốc
COMPTOIR INTERNATIONAL DE PUBLICITÉ
9, Rue Tronchet — PARIS (VIIIe)

GIÁ BÁO
Một năm.. 12$00
Sáu tháng. 6,50
Ba tháng.. 3,50
Mỗi số..... 0,04

Do Võ Thị Hoàng Oanh (HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường (scan từ microfilm của Đại Học Cornell)

Ông RIVOAL

QUYỀN THỐNG-ĐỐC NAM-KỲ

Bổn-báo kính xin chào mừng quan tân Thống-đốc Nam kỳ *RIVOAL* một ông quan minh-chánh, của lo việc nước, việc dân, tánh hiền lành nói năng thanh-nhã, hay dùng chữ hòa mà làm cho lòng dân khâm phục, hay dùng chữ hòa mà làm cho việc chánh-trị được dễ dàng.

Mấy mươi năm đương-hoạn, ngài đã sánh sôi việc chánh-trị ngài có sung chức quan đầu-phòng văn quan Thống-đốc, quan cai-quản phòng tư dinh Hiệp-lý, ngồi chỗ tiah nhiều chỗ. Chỗ nào người cai-trị, cũng đều để lại sự khâm-phục và kính mến của lê dân.

Lúc ngài làm quan Chủ-tỉnh Rachgia, ngài có làm một con đường Rachgia thông qua Hatiên. Quan Thống-đốc Krautinger đến làm lễ khánh thành con đường ấy, quan Thống-đốc thấy công việc ngài làm và nhơn dịp hội-nghị ấy, quan Thống-đốc rất vừa lòng. Kế hội-đồng thành phố Saigon, nghị-viên bắt hỏa nhau, quan Thống-đốc phải bải hội-đồng mà lập hội-nghị thành phố. Quan Thống-đốc bèn với ngài lên Saigon chủ-tọa hội nghị-viện. Ngài sắp đặt lại làm cho việc thành phố được yên tịnh. Quan Thống-đốc rất vừa lòng, nên xin ngủ-dãng bửu tinh bổ đặc công ngài.

Lúc ngài về Pháp nghỉ mới qua, tỉnh Soctrăng rất khó khăn về việc thâu thuế ruộng đất, quan Thống-đốc bổ ngài ngồi chủ-tỉnh Soctrăng, ngài cai-trị cách rất vừa lòng dân, việc thâu thuế khỏi cũng dễ dàng, kẻ địa-phương Saigon-Cholon, thiếu quan cai-trị, quan Thống-đốc Pagès với ngài về gần gũi, quan Thống-đốc càng thấy cách cai-trị của ngài, quan Thống-đốc rất vừa lòng, mới tiến dẫn ngài quyền thế trong lúc quan Thống-đốc về Pháp nghỉ.

Quan Thống-đốc Pagès là một vị đại-thần làm rất nhiều việc hữu ích mở mang đường kinh-tế Nam-Kỳ; ngài lại chọa ông Rivoal thay thế, vì thấy ông Rivoal chẳng những thân dân mến phục mà lại rất xứng đáng quyền Thống-đốc Namkỳ.

Bổn-báo xin kính mừng quan tân Thống-đốc và nguyện cho lê thứ được gội nhuần ơn mưa gió dức của Thượng-quan.

L. T. T. V.

XE LỬA CÁN NGƯỜI ĐÀN ÔNG

Thân mình đứt làm hai đoạn

Chiều ngày 2 Mars, trên đường xe lửa Mytho-Saigon có xảy ra một tai nạn ghê gớm như vầy:

Nguyên chuyến xe lửa chạy Mytho lên Saigon 4 giờ 23, cán một người đàn-ông lối vầy số 17 khoản Bình-chánh Bình-điền, dưới làm hai đoạn.

Nhà chức trách có đến nơi làm áng-kết, vì không có giấy tờ để trong mình nên không biết tên họ chi.

Theo lời người tá thuật lại thì người bạc phước nầy ở Tân-an làm ăn trên Saigon nay mần việc đi bộ về xứ, cả thảy 4 người, tới Ao-Tây 3 anh kia xuống xe uống nước, còn anh thì cứ việc đi trên đường xe lửa nên mới có sự rủi nầy vậy.

Tìm được cái ấn vàng chôn ở dưới đất

Thanh-hóa — Quan huyện Hậu lộc là ông Tôn-thất-Sung vừa mới trình về cụ Thượng một cái ấn vàng mới đào được ở trong huyện.

Ấn ấy vuông 0m022 một chiều, dày 0m0006, cao 0m0025. Ở sau lưng ấn có núm trỏ hình con thú nằm. Ở mặt ấn có khắc 5 chữ triện theo 3 hàng. Hàng đầu và bên trái hai chữ tấn vương. Hàng chữ ở giữa khắc hai chữ qui nghĩa. Còn hàng cuối chỉ có một chữ, nhưng mờ và ngông nghèo quá không rõ là chữ gì.

Ấn nầy cân được dùng 2 lượng rưỡi vàng mười tuổi. Cứ theo thời giá vàng hiện-hành thì ấn ấy trị giá 150$00.

Hiện nay ấn nầy hôm trước quan sứ Colas đã lấy về tòa sứ xem và cho hỏi các nhà khảo cổ ở đây hỏi rõ cái lịch sử của nó. Chưa ai nói được ra và hiện ấn vàng đang nằm trong lưu-trữ-viện Giáp Dinh.

Cứ tờ trình của ông huyện Hậu-lộc thơ ngày hồ tuần tháng hai tây, tên Phạm-văn-Vượng, làm nghề đào đất, quán làng Hà-sen đào thuê ở vùng làng Tất-tát-Ngọ do Ng-v-Chính mướn đào đất trên thửa đất của người điền chủ Được. Rồi Phạm-v-Vượng đào thấy ấn đà trình quan.

Chiếu theo điều 315 trong Hoàng-việt luật, thời trong một thời hạn nhất định, nếu không có ai nhận chủ đất là Được và Vượng là người tìm thấy ấn sẽ chia đôi mà hưởng cái của trời cho ấy.

Ai bỏ rơi cánh tay ngoài đồng?

Sớm mai hôm rồi, đứa gái nhỏ tên Lê-thị-Ba ở làng Bình thạnh (Cholon) đắc trâu ra đồng cho ăn cỏ thì nó thấy một vầng máu nên sanh nghi, nó bèn nơi theo dấu máu thì thấy dưới gốc rạ một cánh tay máu me đỏ lòm.

Sợ hoảng nó chạy về nhà cho cha nó hay, chú-ý cáo báo với làng.

Hương-chức đến nơi cho lượm cánh tay ấy thì thấy cánh tay của dân ông, mập mạp, lịch sựa và có nhiều vít thương. Làng bèn làn tay lấy dấu rồi phúc-bẩm cho quan trên.

Nhà chức-trách còn làm áng kết.

Mừng quan Chánh Tham-biện Bussière

Bổn-báo xin mừng cho quan Tham-biện hạng nhứt *BUSSIÈRE* thay thế cho ông Rivoal chức quan chánh địa-phương Saigon-Cholon.

Quan Tham-biện *BUSSIÈRE* là người hay mở mang đường sá, cần lo quốc-sự, mà địa-phương dương hồi cần phải công ngày càng mới, càng đẹp càng xinh. Quan Tham biện *BUSSIÈRE* là một ông quan rất xứng đáng chức quan chánh địa-phương Saigon-Cholon vậy.

Bổn-báo cầu chúc cho ông khai mở địa phương đẹp lòng lệ thứ.

L. T. T. V.

NGÀY MAI

Phụ-trương Văn-chương

Những số trúng trong cuộc xổ số Quốc-trái Đông-Pháp

Ở Hànội đã có cuộc xổ số Quốc-trái kỳ thứ 56.

Những số trúng như sau này:

Bốn số : 50.221, 70.508, 8.027
64 603 trúng Một Ngàn Đồng.

26 số sau này trúng 500 $

884. 117.481. 89.914. 109.592.
27.809. 57.087. 84.382. 52.647.
157.440. 71.936. 105.472
59.025. 107.532. 117.238.
60.209. 84.823. 13.671. 49 770.
91.781. 118.022. 10.206.
106.341. 2.382. 44.144. 99.500.
9.711.

TIN TỨC VỀ Ý-Á CHIẾN-SỰ

Binh Á phản-công rất dữ dội, rồi rốt cuộc lại cũng thất-bại

Hôm qua có tin nói binh Á đại bại ở Tembien, chết thây nằm chật đất. Nay có tin ở Asmara cho hay rằng tin đó là thiệt quả vậy.

Các vị tướng soái Ý sau khi thắng trận rồi cả đêu nhìn nhằn rằng binh Á chống cự hăn hòi thiệt họ không sợ thần công đại bác là gì. Họ cứ lần lần vào đánh phá mải đến khi thế cùng lực tận mới thôi.

Các đạo binh Á có cả đạo ngự-lâm của A-hoàng đều bị mấy đạo phi-cơ xạ kích của Ý bắn phá tan tành.

Bọn phản-quốc Gugsa vui mừng

Dân-sự ở Asmara hay tin Ý thắng trận ở Tembien vui mừng hết sức. Ngày ở Makalle kẻ phản-quốc Gugsa cũng reo hò hoan hô đội-đội.

Chính Gugsa làm lễ khánh hạ trận thắng nầy một cách đắc chí lắm.

Binh Á phản-công cách dữ tợn như cọp đói gặp thịt....

Theo chiến-sự công-văn của ở thì quận vương Kassa liều chết hiệp sức với tàn-quân Á, giải phá trùng vây mới thoát nạn được.

Ra ngoài rồi, nhìn lại đám tàn-binh của mình, đứng trước sự thất bại lớn lao như thế, quận-vương nghĩ không còn một mặt nào sống ở đời làm tướng nữa, nên đành phải tự tử.

Quân-đội của quận-vương Kassa đây gồm là tinh-binh mãnh tướng của A-hoàng, nên đối với cái tin nói ông ta tự-tử chỉ là một giả-thuyết, chớ chưa có tin gì chánh-thức cả.

Theo lời của các tướng-soái Ý, thì binh Á chống-cự một cách gan dạ phi thường, không khác gì cọp đói đang gặp thịt. Vì vậy mà bị súng bắn ngã rạp hết.

Quận-vương Kassa còn sống

Tin đồn nói quận-vương Kassa thất trận, xấu hổ mà tự-tử, chánh-phủ Ý đã cải-chính rồi.

Chánh-phủ Á nói ngay khi người ta đồn quận-vương Kassa tự tử, thì chính Kassa đánh điện về kinh-đô báo về binh-tình.

Văn-đề trừng phạt

Ban trị-sự coi về việc trừng phạt gồm có 18 nước số nhóm lại.

Ngoại trưởng Eden tuyên bố rằng Anh sáng lòng thực hành cuộc trừng phạt dầu hỏi, nếu các nước sẵn dầu hỏi dự vô ban 18 cũng nọi gương mình.

Đến như việc giải hòa thì không còn hy-vọng gì nữa cả, bởi Ý hiện nay thắng trận đắc thế, giải hòa bao giờ Ý lại chịu sao.

Cái xe hơi "Citroën" sô độc-đắc Tombola

Xe hơi nầy đã lành rồi chiều hôm qua.

Sau một lúc cải cọ, hai đàng đều thuận nhau, đem tấm giấy số 19336 đến nhà in l'Union, đồng ký tên ưng thuận lành cái xe hơi số độc-đắc. Hai đàng là Ngủ-Sơ và Phung-Ngao, Quảng-đông ồng ở tại Cho-lon, đường Paris, số 182.

Kẻ luôn cái xe nầy, thì đến nay đã hơn 70 món đồ trúng số đã lãnh rồi.

Còn những số chưa lãnh là những số trúng dưới lục-tỉnh, trên Kim-biên, nên chưa đến lãnh kịp.

Phải Quấy

Thời cuộc ở Thế-giới hiện nay

Hôm nay anh thường xem điển-báo hằng ngày, vậy mà anh có thể độ được cái thời-cuộc ở thế-giải sẽ ra sao hay không vậy anh?

— Thời-cuộc ở thế-giải mỗi ngày mỗi thay đổi, mấy lúc gần đây nó lại biến sanh nhiều việc bất ngờ, không ai biết đâu mà độ trước cho được. Bên Đông Phi-châu, đám giặc Y, Á, xưa rày thì quân Á cự đánh chận lọn mà làm cho quân Ý thua hoài, làm cho quân Ý phải kinh tâm vơi họ một lúc cũng dữ. Thấy vậy thì ai cũng tưởng là quân Ý không làm gì họ được. Mà rồi cái mưu xâm-lược của họ Mút rốt đây cũng sẽ thất vọng.

Chớ có dè đâu mà mấy lúc sau nầy quân Á lại phản thắng vì bại, mà trận nào cũng thua to, hao binh tổn tướng rất nhiều; ấy là việc bất ngờ, thật là xuất nhơn ý ngoại, không ai nghịch liệu mà biết cái cơ thành bại của hai nước sẽ ra làm sao. Nhưng hiện giờ, lấy theo tin điển gần đây thì cái thế của quân Á rất nguy. Không biết họ sẽ còn có thể chi? Chớ nếu để thua mãi như vầy thì còn chi là giang san nước Á.

Ấy là việc ở Đông phi-Châu. còn đòm nói qua một chút nữa là phía bên cảnh - giải Âu châu, thì mấy lúc sau nầy coi bộ Anh với Ý họ muốn làm cho Địa-trung-Hải nổi cơn sóng gió. Không khéo mà cái ngòi lửa chiến-tranh nó sẽ nổ tung ra ở trên mặt biển cho mà coi.

Còn như bên Nhựt-bổn, là một nước quốc phú binh cường, dương hồi thạnh thế, ngoài trị trong an; một phía thì dương lo chấn hưng thương - mãi kỹ - nghệ, để tranh quyền lợi với toàn cầu; còn một phía thì dương lo xâm lược đất Tàu, để mở mang thêm bờ cõi. Ai có dè đâu mà đất bằng sấm dậy sự biến loạn ở trong nước Du-nhiên-Từ kỳ thuật.

(Coi qua bên trương sáu)

Số tiền công quĩ Bắc-kỳ trợ cấp cho công quĩ các tỉnh

Quan Thống-sứ vừa kỳ nghị-định trích công quĩ xứ Bắc-kỳ trợ cấp cho công quĩ các tỉnh như sau nầy :

Bắc-giang	58 522$50
Bắc-kạn	43 740 83
Bắc-ninh	74 385 16
Hà-đông	66 722 33
Hải-dương	68.407 50
Hà-nam	66 416 63
Hòa-bình	33 171 66
Hưng-yên	66 850 00
Kiến-an	30 420 83
Lạng-sơn	42 496 16
Lao-kay	26 620 00
Nam-định	77 042 50
Ninh-bình	52 828 33
Phú-thọ	75 320 83
Phú-yên	40 094 11
Quảng-yên	54 530 00
Sơn-la	40 761 66
Sơn-tây	78 079 11
Thái-bình	48 674 00
Thái-nguyên	73 421 11
Tuyên quang	61 432 50
Vĩnh-yên	36 567 50
Yên-bay	57.588 33
Monesy	21 138 33
Cao bằng	38 557 30
Hà giang	17 508 33
Lai-châu	28 420 33
Tổng cộng	1.868.150$77

VÌ CHÚT HƠI ĐỒNG

Cháu đánh cô chết

Ngày 29-2-36, tại Tân-Hưng Sadec có xảy ra một vụ ẩu-mang.

Nguyên nhơn như vầy:

Nguyên trước kia, người anh của Nguyễn-văn-Hiền 32 tuổi có đem chiếc ghe thỏ có lá bà Lê-thị-Nguyệt 400 đồng bạc.

Sau lại, anh của Hiền có đem trả được 200 đồng rồi nhưng vì nghĩ có cháu nên không báo có làm biên lai cho anh cầm giữ.

Rồi người anh chết. Hiền đem 200 đồng đến trả cho có xin lấy chiếc ghe về, vì ghe ấy là dấu tích của người anh để lại.

Thị Nguyệt nói người rằng anh của Hiền có trả cho bà đồng nào đâu, mượn 400 đồng từ đó tới nay còn tỷ vốn và báo Hiền chạy đủ 400 đồng mới mong chuộc ghe lại.

Hiền kiện cô. Hiền được kiện nhưng bà không chịu giao ghe và đi mướn trang-sư kiện lại Hiền nữa.

Tòa chiếu theo tờ giấy xử Hiền thắt.

Hôm ngày trên đây, Hiền gặp cô tại bến Bình-họ, cháu nàng ni cô cho mình chiếc ghe ấy về làm ăn-thị Nguyệt chưởi bới om sòm.

Cơn giận bốc lên, Hiền xách dao đâm cô lút vào chả vai, máu phụng cô giật.

Thị Nguyệt té nhào chết giấc. Người ta chở bà đến nhà thương nhưng đọc đường bà tắc hơi.

Hiện nay Hiền còn nằm khám.

Được ban thưởng khuê bài danh dự

Chiếu theo nghị định của quan Thống đốc Nam kỳ ngày 12 Fév. 1936,

M. Ng.-văn-Kỷ, planton chef hạng nhứt tại phòng văn quan Thống-đốc.

M. Ng-van-Tiu, garde meuble tại sở soái phủ Nam-kỳ.

Được ban thưởng khuê bài danh dự, bằng bạc hạng nhứt.

Bổn báo có lời chúc mừng 2 vị.

LẠI MỘT CHÁNH-SÁCH KINH-TẾ MỚI

Một phương pháp làm cho mỗi người dân đến 60 tuổi đều được ăn lương 200$ một tháng

Cái nạn kinh - tế thật nó cũng đã sanh ra lắm phương trình, kế-hoạch. Sau chánh sách Tân - kinh (tức của Roosevelt coi chính sách đã thất bại) thì ta lại thấy có kế hoạch Millhaud, rồi nay lại nghe nói đến kế hoạch Townsend.

Cách đây độ chừng một năm-thật không ai biết đến ông *Townsend* là người nào. Ông nầy quê quán ở California đã làm cho dân Mỹ và thế-giới chú ý đến ông, vì ông ta mới phát minh ra một phương - pháp nói rằng có thể cho mỗi người dân Mỹ đến 60 tuổi thì được tiền trong ra mỗi tháng là 200 đồng đô - la.

Trước kia, hồi ông nghỉ xứ Louisane, Huey-Long còn sống thì ông nầy cũng có bày ra một cái *chương-trình* thình lầy bớt của cải nhà giàu lớn mà phân phát lại, và theo sự tính toán và lời tuyên bố của ông, nếu làm như vậy thì mỗi người dân Mỹ đều có huê-lợi mỗi năm ít nữa là 5 ngàn đô-la. Nhiều nhà chánh trị đã cho cái chương-trình ấy là «điên». Đến nay họ lại cho cái kế-hoạch của ông Townsend là càng điên hơn nữa. Tuy vậy ông Townsend vẫn có nhiều người nghe theo, phe đảng của ông càng đông lắm.

Mới đây một người trong đảng dân-chủ đứng ra cổ động và bịnh vực cho kế-hoạch Townsend thì liền được dân cử làm nghị-viên ở Michigan, nhờ cái kế-hoạch ấy mà ông ta đánh đổ được 4 người ra tranh cử. Xem đó thì đủ biết cái kế-hoạch Townsend có quan hệ đến cuộc tuyển-cử năm 1936 ở Mỹ lắm.

Cái kế-hoạch ấy được dân Mỹ hoan-nghênh cũng không lạ. Bấy lâu nay một số đông dân Mỹ phải thất nghiệp, nay bỗng nghe người ta hứa sẽ phát lương cho mỗi tháng 200 đồng thì ai lại không ham ?

Nhưng kế-hoạch Townsend ra thế nào ? Nó đơn giản lắm.

Theo lời ông Đốc-tơ Townsend nếu thi-hành theo kế hoạch của ông ta thì bất cứ người dân nào từ 60 tuổi sắp lên đều có quyền lãnh một số lương hưu 200 đồng mỗi tháng. Nhưng người muốn làm việc nữa, hoặc có của thì thôi.

Nhưng chánh-phủ lấy tiền đâu phát lương cho những người ấy? Chánh phủ sẽ đánh một món thuế 2 ½ tất cả những cuộc đổi chác về thương-mại, kỹ-nghệ. Nghĩa là một món hàng từ khi đang còn là nguyên-liệu cho đến khi người ta chế tạo thành món hàng, mỗi lần thay hình đổi dạng đều bị đánh thuế 2 ½. Muốn nói rõ hơn, ví dụ một cái áo, không phải chỉ chịu thuế 2 ½ khi đem ra bán mà thôi, mà khi đang còn là tơ đã phải chịu 2 ½ rồi, đến khi thành vải lại chịu 2 ½ nữa, rồi khi may thành áo lại phải thêm 2 ½ nữa.

Lấy thuế ấy, chánh-phủ sẽ phát cho mỗi người dân từ 60 tuổi sắp lên 200 đồng, nhưng lại buộc người được lãnh số tiền ấy phải xài cho hết nội trong tháng, để giúp cho thương mại kỹ-nghệ, không được để dành xu nhỏ nào hết.

Dân số nước Mỹ đến 122 triệu 775 ngàn người. Trong số ấy có 8.5 phần trăm, tính ra là 10 triệu 385 ngàn người trên 60 tuổi. Từ là mỗi năm chánh-phủ phải bỏ ra 19 ngàn 2 trăm triệu đồng để phát cho mỗi người hai trăm đồng mỗi tháng. Cái số tiền lớn lao ấy bằng năm lần số thuế của chánh-phủ Mỹ thâu được trong năm 1932, và bằng 40 phần trăm số huê lợi chung của toàn quốc. Nhưng người tán thành kế hoạch Townsend thỉnh cầu chánh-phủ bỏ ra 40 trăm huê lợi của toàn-quốc để phát cho một số dân bằng 8 phần trăm dân số nước Mỹ. nói rằng lấm như thế tức là tăng sức mua trong xứ, cũng là tăng huê lợi quốc-gia thêm lên vậy.

Thêm nữa : 10 triệu người đang trợ cấp như thế thì họ phải nghỉ làm việc, lức là có thêm 10 triệu chỗ làm cho dân thất nghiệp. Mà số dân thất nghiệp ở Mỹ cũng độ chừng 10 triệu, thế là trừ được nạn thất nghiệp.

Đại khái, kế hoạch Townsend là thế.

Hiện nay ở Mỹ, số người tán-thành ông Townsend cũng nhiều mà số người phản đối cũng không ít, nên khó thể biết cái kế hoạch ấy có được đem ra thi hành không ?

T. B. T. V

VÀNG LÀ ĐỒ BỎ

Một đôi máy bay đi tìm quang-tuyến

Mười mấy năm về trước, người ta xô đãy nhau mà đi tìm vàng ở miền bắc Mỹ-châu. Dân thất-nghiệp dân nghèo các nước Âu-châu đua nhau đến đó, thiệt mạng đến cả ngàn người, trong đó cũng có vài chục văn-sĩ tiểu-thuyết phiêu lưu-ven hiểm kỳ vừa tham của.

Rồi đến năm 1921, thì người ta lại xô đẩy ùng ùng đi tìm mỏ dầu hỏi ở Bắc-cực, tin rằng nơi đây có một biển dầu hỏi vô tận. ai ngờ hang bến chỉ đào đến đâu cũng phải thất-vọng, chết khổ sở.

Rồi ngày nay, bọn «đói cơm» lại tranh nhau chạy đi tìm mỏ quang tuyến (radium) còn qui hơn dầu hỏi, hơn bạc, hơn vàng.

Một trường đua táo-bạo cho loài người

Phải có thì giờ và tiền bạc để đi điều nơi xem tận mắt, thì mới hiểu cách xô đẩy tranh nhau ghê gớm mà chạy đi tìm trước kho báu của các giống người.

Cái tin đoán coi ở một mỏ quang tuyến là sự thật: người đi tìm mỏ báo, cũng lật đật gởi đi một đoàn phi-cơ, có 180 đạo bình để tìm tòi mỏ báu, đào soát đọc ngang từ hướng Tây qua hướng Đông của xứ Canada. Dân sự ai cũng tin chắc công việc ấy thành tựu. Chánh-phủ thì đã định bỏ ra một triệu dollars để tổn phí về việc nầy, và tin chắc rằng nhờ được mỏ quang-tuyến, xứ Canada sẽ hết nạn kinh-tế khủng hoảng! Từ xưa đến nay, cái lạc-quan của người tìm kho báu có đổi thay đâu.

Mỏ quang - tuyến hết sức to tướng

Sự thật là, trong xứ nầy là mỏ quang tuyến rất to tướng. Mỏ chứa chất nầy có đến 12. 15 lần nhiều hơn các mỏ ở Colorado một xứ nhỏ của Bắc-mỹ là nơi xuất-cảng quang tuyến một phần nhiều nhứt cho cả hoàn-cầu dùng. Mỏ ở Canada cũng lớn tứ 4 cho đến 8 phần hơn mỏ quang tuyến ở xứ Congo Bỉ (Phi-Châu).

Như một tấn kim khí lọc ở mỏ Congo Bỉ chứa được 2 phần rưỡi tới 3 phần rưỡi (grammes) quang-tuyến, một tấn kim khí ở Colorado chứa 8 ly, thì mỏ ở Canada, một tấn kim khí lọc chung quanh cái hồ lớn con của (grand lac de l'Ours) ở tận miền Bắc xứ Canada (Bắc-Mỹ) đã có chứa chất quang-tuyến.

Dân sự nơi đây thuộc nay sống êm ỉnh thế nào mà ngày nay vì cái tin ấy tràn ra làm cho họ xao xiến đến cực điểm, khác xa những ngày tẻ lạnh của họ, giữa khoảng giá tuyết phủ giá đông quanh năm.

Miền bắc xứ Canada rộng lớn mình mông gần bằng châu Âu, quanh năm lạnh lẽo, chỉ có tiếng thát nước đổ, tiếng chó sói rú, tiếng rắn rỏ của các đoàn bò và sau rừng kéo đi trốn lánh.

Thế mà khi người ta biết miền nầy có mỏ quang tuyến ngày nào có phi cơ, thủy phi cơ bay đến rườm rượp chở người đi tìm mỏ. Những người đi tìm mỏ ngày nay khác hẳn với kẻ đi tìm vàng ngày xưa. lương dai gói, khí cụ tay cầm giữ lấy lần mò gian nan hiểm trở trơ trọi.... Nhưng với máy móc văn-minh ngày nay, ta cũng thấy rõ cái sức hám hô, tham lam của loài người.

— Người đa số, còn đi-man — đã thấy bay liệng trên trời của họ biết bao nhiêu phi-cơ. Họ chẳng lấy làm lạ nữa.

Chánh-phủ xứ Canada nghe tin miền Bắc rẻ chất quang-tuyến và có phi-cơ chở chừa 10, 20 phân quang tuyến và từ 100 cho tới 9.000 grammes bạc.

(Coi qua bên trương sau.)

Hội chợ súc vật trong hạt Thudaumôt

Quan chủ-tỉnh Thudaumôt, định tổ chức một hội chợ súc vật trong tháng Avril, tại làng Lại-Uyên và Mỹ-Phước.

Hội chợ sẽ có vài ngàn con trâu và bò của xứ Lào đem đến.

Chánh-phủ lập ra hội chợ nầy cốt ý làm cho sức vật bổn trong xứ hay ra ngoài được thạnh hành thêm và phương sách han chế sự nuôi súc vật đã đem thi hành được các nhà nuôi súc vật trong lục-tỉnh hoạn-nghênh lắm. nhứt là sự nuôi heo trong xứ.

Nhiều châu - thành trong tỉnh đang cất chuồn để nuôi heo nọc bỏn xứ đã lựa chọn rồi và sẽ chia ra theo tuổi cho mấy chuồn trong làng. còn mấy sở nuôi thú thí-nghệ thì dợi gây giống heo nọc Tây hay là Mỹ.

Công cuộc trên đây sẽ giúp ích cho mấy nhà nông trong thôn quê thêm một mối lợi lớn nữa.

TIN trong nước

Tin chánh-phủ

Con đường bờn xứ R.L số 34 (Vinh) đã sửa xong, xe cộ chạy trên lộ ấy đặng rồi.

∴

Chiếc bắc Nga-Nâm chìm chỏ cây số 44 + 789 dọc theo con đường hạt số 42 (Sốc-trăng-Longmỹ) xe qua lại không đặng.

∴

Chiếu theo nghị-định của quan Thống-đốc Namkỳ, ngày 25 Février 1936

Mấy vị trợ giáo-viên có tên dưới đây được thăng chức trong năm 1936 vì dạy lâu năm:

Lên chức trợ giáo-viên hạng nhứt

MM. Duong-van Ta Sadec, Lê-văn Nam Mytho, Vo-van-Mach Tanan, Vo-van-Kiêm Thudaumot, Tran-van-Liet (Rachgia. Nguyên-huu-Ang Vinhlong. Vo-van-Huong Thudaumot, Phan-thuân-Hi Longxuyên, Nguyên-van-Ut Cantho, Nguyên-van-Ban Mytho, Lê-van-Dang Mytho, Tran-v-Kim Bacliêu, Phung-vinh-Niên Phuläm, Vang-v-Lue Rachgia, Nguyên-van-hoi dit Tuong Thudaumot, Pham-van-dang-Dê Vinhlong, Nguyên-van-Thoai Vinhlong, Pham-van-Lo Mytho, Huynh-van-Lang Mytho, Tran-van-Nho Sadec, Mui-ngoc-Tho Sadec, Lam Kia Rachgia, Ngvan-Dao Thudaumot, Duonvan-Pho Cantho, Lê-van-Tinh Mytho, Tuong-duc-Tho Mytho, Nguyên-v-Kia Chaudoc, Tran phi-Phung Phuläm, Nuyên-van-Hiên Mytho, Tran-van-Dai Travinh, Tranvan-Phung Bacliêu Nguyên-van Cuc Tanan, Nguyên-van-Thông Bentre, Pham-van-Duc Bentre, Tran-van-Danh Bacliêu, Tran-van-Heo Vinhlong, Vuong-Ty Soctrang, Lê-van-Cho Bentre, Pham-van Sang Tanan, Nguyên-van-Trinh Bentre

Lên chức trợ giáo viên hạng sáu

Le-van-Hai Bentre, Ly-van-Nam Hatien, Nguyên-van-Dinh Tanan, Trương-văn-Muong Mytho, Phan-văn-Man Mytho, Tran-van-Chung Sadec, Tran duy-Man Mytho, Le-chanh-Giac Bentre, Tranvan-Lon Vinhlong, Nguyênvan-Thu Phuläm, Ho-van-Tri Tanan, Vo-duy-Truyên Tanan, Lê-văn-Oc Cantho, Nguyên-van-Thân Baria, Tang-tan-Van Bacliêu, Phanvăn-Kiêm Giadinh, Nguyênvăn-The Chaudoc, Phantan-Con Rachgia, Nguyên van-Co Bentre, Nguyên-đông-Qui Bacliêu, Le van-Dau Soctrang, Cai-văn-Dau, Baria, Pham-văn-Ky Cantho, Luuvan-Vay Baria, Ngô-van-Hung Tayninh, Trinh-văn-Phương Châudoc, Dam-van-

Nam kỳ

SAIGON

XE HƠI ĐỤNG CHỦ TỔNG

Độ 10 giờ rưỡi hôm qua tại ngã tư đường Colonel-Grimaud và Gallieni có xảy ra tai nạn xe hơi đụng người. Nguyên chiếc xe Citroen số C. E. 500, do anh Trần-ngọc-Thạch cầm tay bánh chạy thế nào mà ủi chủ từng 15 tuổi con khách Huyên-chuối, té nhào trầy mình mẩy hết. Khách Huyên-chuối ở tại đường Verdun.

Người ta liền chở chú từng vào nhà thương cứu cấp. Nghe đâu hai bên, thương lượng xong chủ xe hơi chịu tiền thau thuốc cho đứa nhỏ.

∴

BẠN HÀNG THÍ VỐ

Cá thì cám còn gà thì biết gáy. Lẻ thì bạn hàng cá không dữ hơn bạn hàng gà mới phải, ai dè việc lại trái hẳng với lý-thuyết triết lý của mình. Thôi, mình không phải giáo-sư tại Đại-học đường mà bàn về triết lý.

Chuyện hiển nhiên là thị Cánh bán gà không cang đảm bằng chị bán cá với cái cọ, gây lộn nhau sau đó

Da Tayninh, Ho-van-Dinh Longxuyên, Tang Diêm Bacliêu, Vo-van-Nghi Tânan, Duong-van-Mau Chaudoc, Vuong-vac-Chiêu Chaudoc,

Lên chức trợ giáo-viên hạng bảy

Ng.-văn-Ngoi Tânan, Votân-Si, Tang văn-Khuoi Bacliêu, Vo-văn-So Vinhlong, Ng.-văn-Trương Tâyninh, Hồ-văn Ky Mytho, Vo-văn-Tài Mytho, Ng.-văn-Liên Tânan, Hồ-văn-Tinh Phu lâm, Duong-Xai Rachgia, Ng.-văn Tri Bentre, Trần-Chanh Travinh, Lê-văn-Dang Cânthơ Ng.-văn-Muôi Mytho, Ng.-văn-Nguyên Phuläm, Ng.-văn-Ngoc Châudốc, Ng.-văn Van Tânan, Ng.-văn-Xung Châudốc, Trần-văn-Mao Tânan, Ng.-văn-Tong Châudốc, Ng.-văn-Ba Tânan, Ng.-văn-Sen Châudốc, Ng.-văn-Qua Travinh, Ng.-văn-Nua Giadinh, Ng. văn-Phân Phuläm Huynh-văn-Nghi Giadinh, Ng. Emile Anh-Kiêt Bentre, Trinh-văn-Vinh Travinh, Pham-văn-Luông Mytho, Phan-văn-Than Tâyninh, Ng.-văn-Nam Mytho, Ng.-văn-An Phuläm, Trần-công-Miêng Mytho, Quach-Vinh Bacliêu, Ng.-văn-Canh Châudốc, Ng.-văn-Diệp Travinh Lê-văn-Hanh Vinhlong, Ng.-văn-Loi Châudốc, Pham-văn-Hoan Châudốc.

mà chị bạn hàng cá nhẻ xắch đòn gánh đánh vào lưng ch. bán gà 8 cái rất mạnh đến nỗi bẻ cật chết.

Chị bán gà đập cánh bay mất. Nhà chức trách còn đang tầm nả thủ phạm.

∴

VOI ĐI HỒNG MẤT.

Tưởng độc giả còn nhớ vụ con voi của gánh xiếc đem bắt tại Hoc-môn sút chuồng ra đi hồng mất nguồn nghẽn ngoài đường chung quanh chợ làm cho thiên hạ hoảng hồn hoảng vía.

Vụ nầy nhắc lại chuyện năm xưa đã xảy ra tại Sadec.

Gánh hát xiếc đến đó hát, một con voi nhỏ phá chuồng đi ra ngoài rồi vô xóm nhà phá sập một cái chòi nhỏ.

Người nhà la hoảng, kẻ hàng xóm chạy đến thì thấy con voi đứng sờ sờ trước mặt còn cái chòi thì sập đè hai người ; bà chủ nhà với tinh lang. Tự nhiên chồng đi coi hát xiếc chưa về.

Ha- người đương tình tự ngon lành, bị bác voi phá đám. Đỡ yêu ở đâu!

∴

GIADINH

MA-MEN HIỆN HÌNH LÀM LỘNG

Chú Phan-văn-Hớn, 52 tuổi, ở làng Quới-An (Giadinh) là xác của ma-men, nói cho đúng anh thờ phượng con ma ấy một cách rất sốt sắng.

Đêm 1er Mars lối 8 giờ. Hớn đi đám giỗ tại nhà tên Quyện, sẵn hơi thịt phay, mùi rượu phưởng phất. Hớn liền bị ma nhập nói năng lớn tiếng bất quảng bất nhiên.

Người bà con cô cậu ruột của chú là hương-quản Thôi thấy vậy nhột nhạt quá đáng không nói mới lại thường cho Hớn một bạt tai té nhủi. Hớn cạp đất.

Đánh tay ân huyện diệu ấy mà ma men chưa chịu xuất còn xúi giục Hớn đi thưa với làng hương quản thôi đánh mình trấy mặt.

∴

CHOLON

XÉ THƠ, GỠ CỜ BẠN.

Mới đây tại Gôden làng Phước-Lợi, người ta có khám phá một vụ trộm có như vậy :

Nguyên anh phó-lý G. lảnh phần việc góp thơ từ trong làng rồi niêm phong lại, giao cho nhà giấy thép. Nhưng không biết sao, ai cũng than phiền thơ mất hay lạc và họ lấy làm lạ hết sức.

Đến nay họ mới khám phá ra thì tên T. là em của anh phó lý G. lấy thơ ấy xé đi đặng gỡ cờ bạn.

Vụ quan-hệ nầy đã đem đến nhà công làng và nghe đâu đã giải đến quan chủ quận rồi.

Tại sao nên dùng Savon VIỆT-NAM?

Hãng savon Việt-Nam ra đời đã được ba năm công chúng đều nhận thứ savon Việt Nam tốt hơn các thứ savon khác của Annam làm ra. Ai lấy người nói rằng savon Việt-Nam còn tốt hơn savon Marseille là khác. Ty hai năm nay savon Việt-Nam đem qua bên Âu-châu thì ở nên Tây-ai-ai cũng gọi savon Việt-Nam là tốt hơn các thứ savon khác ở bển. Lòng tây savon Việt Nam lại bán qua nhiều thuộc-địa Pháp như Madagascar và Réunion và ai lấy đều hoan nghênh savon Việt Nam. Tại sao mà savon Việt-Nam tốt như vậy? Ấy là tại mấy cớ sau nầy:

1.— Hãng savon Việt-Nam dùng toàn đồ thượng phẩm mà nấu savon nhu dầu, tách vân vân

2.— Savon Việt-Nam phải nấu một tuần lễ mới thành savon và khi nấu rồi lọc lại lấy savon ra (savon épuré) nên trong savon không còn tách (vật soude caustique) nó làm hư y phục, vàng y phục.

3.— Thợ savon Việt Nam toàn là người có học sách nấu bên Marseille.

4.— Savon Việt Nam nấu rồi để lâu mới bán, nên savon thiệt cứng, giặt it hao còn mòng cũng dùng được.

Tại những cớ nầy mà savon Việt-Nam tốt hơn các thứ savon khác.

Savon Việt-Nam nấu công phu nhiều nên mới thành vật tốt, không phải như nhiều hiệu ở lấy dầu dừa với tách khuấy ra chừng một giờ thành savon (lấy là savon sống) đem ra bán rẻ lại mỏi rằng cũng tốt như savon Việt-Nam.

Phải coi chừng savon sống nầy, vì giặt nó hay ăn tay và hư y phục, giặt nó nhót tay và thứ nhứt là savon đây hao hơn savon Việt-Nam nhiều lắm.

Xin đồng-bào có mua savon thì kiếm cho được savon Việt-Nam mà mua vì là một vật qui báu của nước nhà. Phải coi có chữ quốc-ngữ và chữ tàn đề hiệu savon Việt-Nam và có hình mỹ-nữ Việt-Nam rõ ràng.

Hãng savon Việt-Nam dùng trên 350 thầy thợ, các ngài dùng savon Việt Nam là giúp ích cho đồng-bào đó.

Giá savon Việt-Nam cũng rẻ như mấy thứ khác, không mắc hơn mà lại ích lợi cho các ngài.

Nay kính cáo

Chủ hãng savon VIỆT-NAM

BENTRE

UỐNG 5 XU RƯỢU, ÔNG TRỜI KHÔNG SỢ

Nếu mình có lỗi lầm thì tốt hơn là xuống nước nhỏ đừng cho ai nói đến mình.

Ai đời thầy hương quản nọ ở Bentre nhậu quá chén, chưởi mắn không chừa ai, cho đến hương chức làng mà thầy hương ta cũng không tha nữa.

Quá bụng của người ta rồi nên họ đồng lòng đâu đơn kiện thầy hương quản bạn thiết của ma men ấy.

Nghe đâu vụ nầy sẽ giải đến tòa. Thôi thầy hương quản mến trâu rượu ra gỡa bản hội tề thế một cấu nặng rồi vát chai đập bể nát xin lỗi đi.

Hội Van-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI HIỆP BỒN NẶC DANH PHÁP

Dưới quyền kiểm soát của Chánh-phủ Đông-Pháp

Vốn 1.000.000 lượng (Thượng-Hải)
và 8.000.000 phật lăng đã đóng tất cả

QUẢN-LÝ CÔI ĐÔNG-PHÁP -:- SAIGON

số 26, đường Chaigneau

Chi-ngánh ở tại Hanoi, số 53, Đại lộ Francis Garnier
Chi-ngánh ở Nam-Vang: số 94 đường Galliéni.

Muốn lập vốn — Muốn lập tư bổn
Muốn để dành tiền cho con trẻ ăn học

Thì hãy mua vé của hội VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM:
— Vé 1.000 đồng — mỗi tháng góp 8 đồng
— Vé 500 đồng — mỗi tháng góp 4 đồng
— Vé 250 đồng — mỗi tháng góp 2 đồng

Đóng dự vào: 1.— Cuộc xổ số hải vốn lại mỗi tháng kể từ tháng đầu.

2.— Cuộc chia 1/3 tiền lời của Hội, sau khi đóng đặng 2 năm.

NÊN LƯU Ý: *Hỏi cần dùng nhiều người chắc chắn mà tử tế đặng làm quản-lý những nơi mà hội chưa có người thay mặt.*

GÂY MÔN

Thuốc SIROP DESCHIENS có huyết bổ

Làm cho Sang Tức mẫu mau, ấy là một vị thuốc của Không-y trừ bịnh.
Người nào bịnh sang tức hoặc có các thứ bịnh ra mình ra, Cho mau, thường tại thành Paris đều dùng cả.

Một phong khán bịnh cho phụ-nữ

Chúng tôi lấy làm vui lòng mà hay rằng bà Lương-Y Tấn-Sĩ Beurlotte Bắt, tức là bà Trạng-Sư Vương-quang Nhường mới mở một phòng khán bịnh tại thị thật xứ Auxon Testard số nhà 26 (chà cũ cần quan Chưởng-Khế Mathieu ở góc đường Barbet và Testard sau Trường Bổn-Quốc (Lycée Chasseloup Laubat) bà chuyên trị bịnh đàn-bà và thai sản.

Coi mạch thì xem mai từ 10 giờ rưỡi đến 12 giờ, còn chiều thì từ 2 giờ rưỡi đến 5 giờ.

Chúng tôi lấy làm mừng cho phụ-nữ ta từ đây sẽ đặng một vị Y-Khoa Tấn-Sĩ đàn-bà. Ai sản sóc cho lúc đau ốm hoặc chỉ bảo cho trong việc thai nghén.

Ai có gửi Bà Bác-sĩ Beurlotte Bắt thì bổi bà là người tánh tình rất vui vẻ hội thiệp. Bà sẽ đem các bịnh tốt lẫy mà đối đãi với thân-chủ của Bà.

Ô dịch hoàn cầu

Các nước bên Âu Châu đều công nhận xe máy đầu hiệu NORTON là một thứ xe chạy mau nhứt và bền bỉ hơn các hiệu xe khác. Vì xe NORTON đoạt hết giải nhứt về sự mau mắn của các cuộc đua lớn, mà đường xa, trên hoàn-cầu như: Đại giải thưởng Âu-châu, Pháp Quốc, A-le-mân ăn-lê, Bỉ quốc, Thụy-sĩ, thụy Điển, Ý-đại-lợi, hòa lan, v.v...

Trong Đông-pháp hiện thời cũng có nhiều hiệu xe máy đầu, song chưa có bán hiệu xe nào gọi là tay ĐỐI-THỦ của xe NORTON cả.

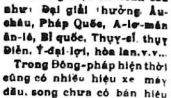

Không cần bàn luận chi cho xa vời qui ông mua thấy rẻ xin hãy xem các hiệu bên Pháp. Ăng lê, hoặc bên ta lợi mãn, hay là những tin vô tuyến điện của các báo trong Nam thường để nơi mục thời sự thể thảo, thì qui ông sẽ thấy chắc các sự thật của tôi đã nói trên đây.

Mà chừng đó qui ông sẽ đồng thỉnh theo báo Auto, và Moto revue rằng: Đối với tài khoa-học tối-tân của hãng xe NORTON bày ra thử xe hiệu nầy, do theo máy cuộc đua trên hoàn cầu và những kỷ lục chạy mau, chạy xa hay là chạy lâu theo giờ nhứt định tại trường đua lớn bên Paris (*Paris Montlhery*) hôm ngày 28 OCTOBRE 1935, thì máy hiệu xe khác rất khó mà so sánh với nó mà cũng không biết còn bao lâu nữa mới bằng nó bây giờ được.

Đã có kiểu xe năm 1936 qua tới rồi, qui đồng-bạn ai muốn xin viết thơ thương nghị.

Nay kính
Mr Nguyễn-linh-Chiêu
Nhà MOTOR REPARATION
là bậc-lý Độc-quyền
256, *rue Paul Blanchy, Saigon*

CHUYÊN TRỊ BỊNH THẦN TÀI

Docteur NGUYỄN-VĂN-TIỀN,
cấp bằng khoa vệ-sanh
và vi-trùng,
số nhà 68, đường Chasseloup-Laubat, SAIGON

Chuyên trị cả chứng bịnh mà nhứt là bịnh ngoài da (mụng, sẩy, u nhọt, ung-thư, vit tích v. v..), bịnh về máu me (dương mai, thiếu máu, v. v..), bịnh đường tiểu tiện, bọng đái, lậu kinh niên, yếu sức, v. v..) bịnh của phụ-nữ (bạch đái, dương kinh không đều và đau đớn, đau tử cung, v. v..).

Ông đã nhiều năm kinh-nghiệm sản sóc bịnh-nhơn về các chứng bịnh trên đây. Mỗi ngày ông đều khán bịnh cho tọa. Chúa-nhựt và ngày lễ thì buổi sớm mai.

Ông cũng có dùng điện để trị bịnh nữa.

XỔ NGÀY 11 JUILLET 1936

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

PHẦN THỨ HAI

Chánh-phủ đã phát hành giấy số Đông-Pháp kỳ thứ nhứt phần thứ hai rồi

Lần nầy sẽ xổ ngày 11 Juillet 1936

BẢN KÊ CÁC SỐ TRÚNG

1 số trúng	100.000 $
1 số trúng	40.000
1 số trúng	20.000
8 số trúng	2.000
16 số trúng	1.000
80 số trúng	400
800 số trúng	80
800 số trúng	40
8.000 số trúng	20

Những số được trúng kỳ xổ 11 Juillet 1936 mà không ai lãnh, nếu quá 11 Janvier 1937 thì vé phần Chánh-phủ hưởng.

Nhớ mua giấy số Đông-pháp xổ vào ngày 11 Juillet tới đây.

Mercredi 4-3-36 — **TIỂU-THUYẾT số 248**

江湖劍俠

Giang hồ kiếm hiệp

火燒紅蓮寺

Hỏa thiêu Hồng-liên-tự

Nguyễn-Chánh-Sắt: dịch thuật.

Hồi thứ hai mươi chín

Thổ-địa-Miếu đắc đạo tá thầy, Nghĩa trùng-Sơn học pháp xem qui

(Tiếp theo)

Tuy là Tế-pháp-Sư khuyên giải như vậy, song Lưu-kiền-Phước trong lòng vẫn cứ hằm hằm, quyết học cho được pháp la mới nghe.

Cách vài năm sau, Lưu-đông Bình được thăng lên chức Giang-Tây Tổng-Trấn nên phải sắm sửa đồi qua chỗ nhậm; cũng muốn đem Tế-pháp-sư theo mình. Nhưng Tế-pháp-sư lại nói rằng: « Kẻ tiểu-nhơn mông ơn cứu mạng rất lớn, lẽ phải theo hầu quan lớn cho đến trọn đời mà đền bồi trong muôn một, ngặt vì kẻ tiểu-nhơn nghĩ lại trong mình, trừ ngoài ba cái phép thuật ấy ra, thì không còn có chỗ nào mà dùng được nữa. Huống chi quan lớn qua trấn tại xứ Giang Tây, tôi tưởng cũng chẳng còn dùng kẻ tiểu-nhơn về việc gì nữa được; vậy xin để kiếp sau tôi sẽ lo đền đáp cái ơn trọng đức dày cho quan-lớn vậy. »

Lưu-đông Bình cũng không lẽ ép, nên phải để cho va tự do cáo biệt.

Khi Tế-pháp-Sư từ biệt Lưu-đông-Bình rồi, bèn nói với Lưu-kiền-Phước rằng: « Công-tử đã ghe phen muốn học thuật-pháp với tôi nhưng mà tôi nghĩ vì công-tử không phải là người học những đồ chơi như vậy mà làm gì; nên tôi không muốn dạy. Nay tôi với công-tử đã gần phận biệt nhau rồi, nên tôi muốn dạy công-tử một môn võ thuật-pháp để làm kỷ niệm về sau. Nhưng không biết công-tử muốn học pháp gì. »

Lưu-kiền-Phước nghe nói mừng rỡ dị thường, liền bỏ lại rằng: « Hễ tôi muốn học chi thì thầy dạy nấy hay sao? »

Tế-pháp-Sư gật đầu ưng chịu.

Lưu-công-tử suy nghĩ hồi lâu rồi lại nghĩ rằng: « Chẳng biết bao nhiêu lý kỳ thuật-pháp mà người đã diễn ra cho ta xem rồi, bất quá là đề mà chơi, chớ cũng chẳng có thủ vị gì. Rất khó hơn hết là làm sao mà thấy ma quỉ cho được mới hay; chi bằng mình bảo người truyền cái phép ấy cho mình. »

Nghĩ như vậy rồi, bèn nói với Tế-pháp-Sư rằng: « Tôi muốn học phép thấy ma quỉ cho được. »

Tế-pháp-Sư nói: « Tưởng là học pháp gì, chớ học phép thấy ma thấy quỉ rất dễ; nhưng tôi e cho công-tử thấy rồi sợ hãi lắm đó mà thôi; vậy thì đêm nay công tử đừng ngủ, để tôi truyền dạy phép ấy cho. »

Đêm ấy vào lối canh ba, Tế pháp-Sư bèn dắt Lưu-kiền-Phước lên gần chơn núi chỗ một tòa nghĩa-trũng kia, rồi lấy tay vẻ ở dưới đất một cái vòng tròn, bảo Lưu-kiền phước ngồi xếp bằng ở trong cái vòng ấy, còn mình thì ngồi dựa một bên, rồi lại hỏi Lưu-kiền-Phước rằng: « công-tử ngồi ở đây, vậy mà trong bụng có sợ sệt chi chăng? »

Lưu-kiền-Phước nói: « có thấy ngồi một bên, tôi không sợ chi hết. »

Tế-pháp-Sư cười rằng: « Tôi không ở được thường một bên công-tử, nếu công-tử sợ sệt như vậy thì học phép thấy quỉ mà làm gì? »

Lưu-kiền-Phước nói: « Hễ tôi học được phép rồi, thì tự nhiên tôi không sợ nữa. »

Tế-pháp-Sư bèn chỉ dưới đất mà nói rằng: « Tôi mới vừa vẽ một cái vòng tròn ở dưới đất, ấy là phép đó. Hễ ngồi ở trong cái vòng ấy, thì chẳng nên động mà cũng chẳng nên kêu la gì hết; thì bất luận là ma quỉ gì, cũng chẳng dám tới gần. Dầu cho trong lòng có sợ hãi cách nào đi nữa; mà cũng đừng có bước ra khỏi cái vòng ấy, thì cũng chẳng hại chi hết cả; Công-tử có đành lòng được mà chẳng chạy ra khỏi cái vòng, và chẳng kêu la chi hết, được không? »

Lưu-kiền-Phước nói: « Được. »

Vừa dứt tiếng « Được » thì chỉ trong chớp mắt, Tế-pháp-Sư đâu mất, không còn thấy tăm dạng gì nữa.

(*Còn nữa*)

LỤC TỈNH TÂN VĂN

TẬP « SƯ-PHẠM HỌC-KHOA »

XUẤT BẢN MỖI THÁNG MỘT KỲ

Giá đóng niên tập S. P. H. K. (Cả phần thầy giáo)... ... ... 5$00

Những vị giáo-sư và viên quan Annam nào thâu nhận giùm gởi cho bổn-quán, những số bạc mua báo ấy thì bổn-quán sẽ tính cho một phần huê-hồng 5 %

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Công-ty hữu hạng vốn 250 000 đồng bạc

Sáng lập năm 1927

Hội quán 54-56, đường Pellerin, Saigon

R. C. Saigon n° 61

Dây thép : CREDITANA-SAIGON

Dây thép nói : SAIGON — 748

—Công-ty nhận tiền TIẾT KIỆM của bổ túc, tiền nội sanh lời 3 ly rưỡi mỗi năm, sản tháng tính một lần và nhập vo vốn mà sanh lời nữa. Tiền nay muốn rút ra chừng nào cũng được.

—Công-ty cho vay thế chưng về Quốc trái Đông-Pháp, về Quốc-trái Crédit National và những phiếu nào mà Chánh-phủ Đại Pháp hay là Đông-Pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.

—Công-ty cũng nhận lãnh giữ cho Lạn hàng và lãnh tiền lời những tỷ quốc-trái và nhận đổi số những phiếu nào có dự cuộc xổ số hằng tháng hay là hằng năm.

Bổn hội có mua bên Pháp hộp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bổ túc mượn đựng. Xin qui vị hãy đến hội-quán nay là viết thơ mà hỏi cách thức mượn hộp Tiết kiệm ấy.

(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn Hội)

Tôn chỉ của bổn hội : LÀM VẺ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BẢN TRỊ SỰ DANH DỰ VÀ CỐ VẤN :

Chánh hội trưởng HUỲNH ĐÌNH-KHIÊM, (may ngài đã từ trần).

Phó hội trưởng : M. TRẦN-TRINH-TRẠCH, ✻ *Hội-đồng Hội-nghị-tư, nghiệp-chủ, Bạchiên.*

(được bàn cử chiếu theo điều 24 trong điều lệ)

Hội viên : Dr BIAILLE de LANGIBAUDIÈRE, ✻ *Y sĩ, Saigon.*

« M. Denis LÊ-PHÁT-AN, *nghiệp chủ, Thudaumot.*

« M. LƯU-VĂN-LANG, ✻ *Quan kỹ sư, Saigon.*

« Dr GUYÉN-VĂN-THINH, *Saigon.*

« Dr TRẦN-VĂN-ĐÔN, *Saigon.*

« Dr TRẦN-NHỰT-LÂN, *Saigon.*

« M. TRỊNH-ĐÌNH-THẢO, *Trang sư, Saigon.*

« NGUYỄN-THANH LIÊM, *Saigon.*

BẢN TRỊ SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng M. TRƯƠNG-TẤN-VI, ✻ *Cựu chánh-sự hàm, Châudốc.*

Quản lý hành sự M. NGUYỄN-TẤN-VĂN, *nghiệp chủ, Saigon.*

Hội viên : M. BÙI QUANG-CHIÊU, *Luật sư, bổn quốc, Chaloin.*

« M. NGUYỄN-VĂN-LIÊN, *Tham chế sư, Saigon.*

« M. J. B. NG.-TRUNG VINH, *nghiệp chủ, Saigon.*

« M. Alexis THÁI V.-LÂN, *kỹ sư, Saigon.*

Tổng lý : M. Paul LÊ VĂN-GÔNG.

Ai muốn làm bản kẽm ? Ai muốn làm quảng-cáo tốt ?

MÀ RẺ TIỀN

Hãy lại nhà in Union

NGUYỄN-VĂN-CỦA

57, đường Lucien Mossard, Saigon

Có đủ máy móc làm bản kẽm, bản đồng, tốt đẹp mà giá không phải mắc như nơi khác.

CHUYỆN NGẮN của Phạm-hoàng-Sơn.

TẤM GIẤY BẠC NĂM ĐỒNG

Tặng cho ai sẽ trúng số 100 000 $ kỳ rút số tới 11-7-1936

(Tiếp theo)

Lúc ấy tôi nghe các bạn đều tua tủa ra đấy tai tôi : « Mầy xí được năm đồng bạc hả Quang, chà ! sướng hết cỡ ta ! khoái chí tử ta ? »

Rồi biểu tôi đưa cho xem, rồi muốn rồi thèm, rồi tiếc, rồi cho tôi là điên, là dại, vì cho Cần d n 2 đồng bạc...

Hôm ấy các bạn một lớp với tôi, thích với tôi, hoặc đã cho tôi « cọp-vê » những bài toán, những rẽ-đắc-xông, hoặc cắt giùm « Trahoai », đều đem công ra mà kể với tôi, chẳng khác gì Tảo-a-mang kể công với Quan-công lúc bị bắt nơi Huê-dung-đạo, để mà xin xu của tôi. Muốn đền đáp ơn, cái ơn mà làm cho tôi khỏi bị đòn bị phạt của thầy tôi mới cho một hồi có hơn ba cắt.

Tội nghiệp cho anh Thuộc, ngồi gần kế bên tôi, sau khi về ăn cơm trưa rồi đi học, hay tin tôi xí được bạc, dở sống dở chết, chạy đầu nầy sang đầu nọ, gặp ai cũng hỏi : « Quang đâu ? Quan đâu ? nghe nói nó xí được tiền phải không ? »

Gặp tôi, Thuộc thở hổn hển : « mầy xí được năm đồng bạc hả Quang » tôi gật đầu.

Lúc ấy Thuộc mừng nhảy dựng, cười hi ha hi hớn « Sướng ta ! sướng hết cỡ đề ! đâu, mầy đưa tao coi ? »

Muốn khoe của, tôi bèn lấy ra cho Thuộc coi. Nghe nói cho Cần hai đồng bạc, Thuộc hoài của, cho tôi rằng điên, rằng dại, rồi mừng, rồi tiếc, rồi xa xỉ, rồi... xin tôi năm xu, và hứa chiều nay sẽ vẽ giùm « đét-se »

Chiều vào lớp, nhằm giờ đọc sách, thầy đương đọc và cắt nghĩa bài : « Chanson d'automne, » trong cuốn « Choix de Lecture par Mr. A. Mironneau » mà tôi có nghe đâu. Vì lúc trưa nầy, anh em làm bận rộn quá nên chưa kịp nghĩ với hà đồng bạc còn lại, định để làm gì ! Đôi mắt vẫn chăm chỉ vào quyển sách, mà lâm hồn còn đang lặng lội trong muôn vàng sự đẹp sự thích mà tôi định mua một món. Đương mơ mộng, bỗng « Suivant, Quang ! » tôi ngước mặt lên thì thầy đương đưa đôi mắt nghiêm nghị ngó tôi để chờ tôi đọc.

Quính quá, hai tay run rẩy, cầm cuốn sách đứng dậy, cắn thì chọt Thuộc... một, hai, ba cái mà Thuộ vẫn làm thinh. Lẹ trí liết lên bàn trên, tôi thấy Phát lấy ngón tay cái chỉ vào chữ : « Ôn voir s'ouvrir les fleurs... » tôi mới biết mà đọc.

Qua giờ « đét se » tôi thì thầm trả h Thuộc Thì anh ta cũng vì tôi xí được năm đồng bạc, mừng quá mà quên đó.

Về xong 2 cái « đét-se » Thuộc lại biểu tôi đưa hai đồng bạc để xem chơi cho khoái.

Không muốn mất lòng bạn, tôi lần lưng mở khăn lấy bốp đưa cho anh xem.

Trống đánh ra chơi, mấy trò hay tin muộn bèn tìm tôi mà hỏi thăm nữa. Chừng ấy tôi mới sực nhớ lại, lúc lấy tiền cho Thuộc xem, lại bỏ quên trong học tủ.

Lật đật chạy vô, lấy ra thăm coi còn hay không, thì... Trời ôi ! Hai đồng bạc không cánh mà bay đi đâu mất. Điên hồn, hoảng vía, tôi lục soát đáo để mà vẫn vô phương. Tìm hỏi coi Thuộc có lấy hay không, thì Thuộc thề bán chết.

Làm sao ? Thưa thầy chăng ? Đâu dám ; vì lượm của rơi mà ẩn đi giữ làm của mình cũng là quân gian. Suy tới đây lam cho tôi sực nhớ đến quyển sách « Méthode et moral của ông Boscq mà thẹn với trò Vàng. Thật là « của Tàu đem đổ sông Ngô » hèn chi người ta nói « Hoạnh tài bất phú »... là phải lắm.

Chiều hôm ấy, lúc tan học về, tôi lừng lờ bước không muốn nói Mấy đứa ở một xóm với tôi nó chạy đông về trước. mét với ba tôi, rằng : tôi xí được năm đồng bạc. Về đến nhà ba tôi kêu tôi mà hỏi số bạc ấy ở đâu ? Tôi buồn thiêu thiều cất lên những tiếng rung sợ « mất rồi. »

Nổi trận lôi đình, ba tôi rút cây roi mây, kéu tôi cuỗi xuống rồi quất tôi : « Mầy làm gì mà mất. Sao mầy lượm được tiền rồi mầy xài một cách dại dột quá vậy..

Mầy phải biết nhà tuy nghèo, nhưng là nhà có danh giá.

(Coi tiếp trang năm).

Họ vấn trở lại dùng Crème SIMON

Phụ nữ đều ưa dùng Crème SIMON vì nó có chất làm cho da tươi nhuận sáu xa.

Nhiều người vì có tánh dổi chơn hay muốn thử, mua rất thứ khác mà họ khen là hay nhưng ti hiệu quả. Rốt rồi ai cũng trở lại dùng Crème SIMON hết vì nó làm cho tươi nhuận, tốt đẹp da thật. Theo da thay đổi, theo mùa, ngày, giờ qui có hãy dùng, hoặc

CRÈME SIMON

dùng theo vầy da có một sau khi tắm rửa thì được mềm mại, trở trong vì nó thấm sâu trong da, hoặc

CRÈME SIMON M. A. T.

(Mate, Active, Tonique)

tốt nhứt làm cho da mặt dàn trinh thế nào cũng trở nên mình màng không hề bong láng.

Theo thì tiết, qui có hãy thay đổi dùng hai thứ Crème nầy là :

« BẢN QUI CỦA SẮC ĐẸP QUI CÓ VẬY »

Một cơ hội may mắn ít có

Nhơn dịp Chánh-phủ bỏ thuế rượu trắng và hạ giá thuế nhập cảng nhiều thứ thuốc bắc. *NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG* chúng tôi cũng vì sự ích-lợi cho các thân chủ thích uống ba thứ thuốc rượu :

1° — Vệ-sanh dược tửu,

2° — Khử phong bá-bổ dược tửu,

3° — Phong-thấp trật-đả dược tửu,

Nên chúng tôi hạ giá rất nhẹ như dưới đây :

1° — Vệ-sanh dược tửu :

Ve lớn khi trước bán... 1$20, bây giờ còn... 1$00

Ve nhỏ — 0.25 — 0.20

2° — Khử-phong bá-bổ dược tửu :

Ve lớn khi trước bán... 0$80, bây giờ còn ... 0.60

Ve nhỏ — 0.40 — 0.30

3° — Phong-thấp trật-đả dược tửu :

Ve lớn khi trước bán.... 0$80, bây giờ còn.. 0$60

Ve nhỏ — 0.40 — 0.30

Ba thứ thuốc rượu nầy, bổn đường bào chế theo phép y học rất kỹ càng. Hễ uống vào thì thấy công hiệu mau mắn lạ làn lắm. Ai ai có uống rồi cũng đều công nhận là hay hơn các thứ rượu thuốc của hiệu khác bá bội.

Thiết tưởng của qui mà giá lại rẻ, thì qui ông qui bà cũng nên mua để sẵn trong nhà mà dùng, hoặc đem ra đải khách càng tốt vậy.

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG

47, Rue de Canton, 47 — CHOLON

HÃNG BẢO-KÊ

HIỆU

LA PROVIDENCE ET L'INDUSTRIELLE DU NORD

Ông BOY-LANDRY

Lam Bai-lộ — 17, Place du Théâtre, 17 — Saigon

Hãng Bảo-kê nầy chuyên lo bảo-kê cho những xe-hơi, nhà cửa, phố và hàng-hóa cho anh em. Những người ở Saigon, Cholon hoặc ở trong Lục-tỉnh mà chịu bảo-kê với hãng nầy, nếu gặp lúc rủi ro hư hại việc gì, thì hãng sẽ bồi thường một cách rất mau lẹ vô cùng. Xin anh em lưu-ý.

CLINIQUE MÉDICALE

Gác dưới g Mayer và Albert 1er, tại DAKAO (Saigon)

Téléphone: n° 255

DOCTEUR **PHAN-TẤN-THIỆT**

Ex-assistant en dermato-syphiligraphie à l'Hôpital St-Louis Paris
Ancien médecin attaché aux services de Darsonvalisation créés par le Ministère de l'hygiène pour la lutte antivénérienne

Có phòng nuôi bịnh giá rẻ và phòng thượng hạng mát mẻ êm tịnh. Có sẵn đủ thứ máy đàm nước tiểu, nước đái, xét vi-trùng bằng kiến hiển-vi... Có chỗ riêng để rọi điện (radio d agnostic) và để chữa bịnh bằng quang tuyến (darsonvalisation, ondes courtes) trị các chứng bịnh và chỗ yên-trí các chứng bịnh đứa-bà bịnh đau gân dau xương, bịnh hoá liễu kinh-niên.

CÁC CÔ CÔ EM!

Hãy cho các em nhỏ của quí cô ăn sữa đặc, có đường

NESTLÉ

hiệu

CON CHIM

Là một thứ vật thực rất lành, rất bổ và dễ tiêu hóa

Hàng **NESTLÉ** *số 35 đường* **Mac-Mahon** *có sách dạy nuôi dưỡng con nít bằng chữ Quốc-ngữ của Bác-sĩ* **VIDAL** *— Quí Bà quí Cô muốn dùng xin hỏi tại hàng sẽ gởi tặng.*

PHÒNG COI MẠCH

NGUYỄN-VĂN-KHẢI

Lương-y bổn quốc tri sĩ

Médecin libre

GIỜ COI MẠCH:

Sớm mai.. đe 7 h. á 10 h.

Chiều .. .. đe 15 h. á 18 h.

20, Route provinciale 13

(côte gare ao dầu GIADINH

LỜI RAO

Các ông ở Thuộc-địa về nghỉ, các học-sanh muốn qua Pháp học, thì có nhà hàng Marilyn, n° 9 rue Justin Blanc tại Pau (Basses-Pyrénées). Nhà hàng nầy cho mướn phòng khoản khoản sinh đẹp, có máy nước, ấm và ngồi công cộng có phòng có để buồng rửa mặt, buồng tắm, đèn điện, lò hơi cho ấm, vườn tược và đồ ăn hảo hạng.

Giá rất rẻ chỉ 30 tới 40 quan mỗi người.

Ở lâu thì có thể tính giá riêng

Nhà hàng Marilyn ở gần Parc Beaumont và ở chính giữa thành-thị có trường đại-học, trường trung-học, sân thể thảo, nhà cất trường đua, v.v.

Hãy dặn trước, nếu trễ thì người ta mướn bết, không còn phòng cho mình nữa.

MỸ NHƠN VIỆN

Madeleine

Nước hoa phấn sáp vuông khăn vấn

SỬA SẮC ĐẸP ĐÁNH THỚ THỊT SẮN SÓC BÀN TAY. BÀN CHƠN TẨM BẰNG CHẤT PARAFFINE

Được vẻ xinh cùng được

66, đại lộ Bonard, Saigon

Có bằng cấp của Mỹ-Nhơn-Viện ELYTIA 42, Place Vendome, Paris

Thưa quí bà quí cô

Tôi lấy làm hân hạnh trình qui bà quí cô biết rằng tôi mới **mở một Mỹ-Nhơn Viện, tại 66, phố Bonard.**

Được chỗ tiện-từ nhà cửa lại trang hoàng rất lịch sự, chắc qui bà qui cô sẽ vừa lòng.

Bổn thân tôi đứng săn sóc đẹp còn việc săn sóc tay chơn thì đã có người giúp việc theo dưới quyền trông nom cẩn thận.

Có chỗ sắp đặt riêng để làm cho em bé bằng cách đánh thớ thịt và tắm chất paraffine.

Xin qui bà qui cô chiếu cố, đến viếng Mỹ-nhơn-Viện thì tôi rất hoan nghinh

Nay kính

MADELEINE BÙI

MAI-SƠN

HOÀNG MAI

Imprimerie de l'Union Saigon.

(Tiếp theo)

IX

Liền ngật lời chồng :

— Bởi vậy mới có người một hai muốn nhảy xuống sông Cửu-long-Giang để mà tự-vận, vì một sự trắc trở không ra gì..

Tân đáp :

— Không biết lúc trước sao mình hăng hái, mình khờ dại thế... Chết chưa, anh Hoàng, tôi xin lỗi anh, nhé. Tôi nói chơi đấy.

Mới hai bà đi trước cho : tôi có câu chuyện riêng muốn thưa với anh Hoàng.

Tân đi chậm lại khẽ nói với Hoàng :

— Câu nầy chị Mai không khi nào dám cho anh biết : bác Phán tôi thiếu Á Di một món nợ khá to... Anh đã hiểu chưa ?

— Thế thì thầy với thím định bán con... sòa nợ sao ?

— Nhưng anh không nên buồn. Anh nên sang Pháp hay ra Bắc học thêm, rồi anh sẽ thấy sự đau đớn dần dần bớt đi. Anh nên biết, chị Mai cũng đau đớn biết bao nhiêu. Anh hãy nghĩ đến cảnh về sau, chị sẽ có chồng mà chị còn thương anh, anh còn yêu chị, ở cùng nhau một thành phố, hai người sẽ khó tránh nhau. Tôi e có ngày kia xảy ra một tấn bi-kịch ».

Lúc đó hai người đã đi gần Mai và Liên. Tân nói tiếp : « Mà anh đi xa, anh đừng nghĩ đến chị Mai nữa.

Mai thở dài, nói : « Anh sẽ quên em ngay, mà biết đâu chừng một vài tháng, có dam nào đã chiếm được trái tim anh. »

— Em Mai, em nói chi những lời chua chát... em xé dứt ruột gan anh từng đoạn. »

Tân hiểu lúc nầy sự thương yêu của Hoàng Mai đến cực điểm, chàng gọi vợ : « Mình ghé vào đây với tôi một phút dặn bà Năm làm sẵn bánh hỏi để đi và chị Mai ăn tối lòng trước khi lên Nam-Vang. Anh chị cho phép.

Vợ Tân hiểu ý theo chồng vào nhà bà Năm.

Mai ngượng-ngịu muốn theo hai vợ chồng Tân, nhưng Hoàng nắm tay lại, sẽ gọi : « Mai...

— Anh...

Hai người nhìn nhau như say mê trong giấc mộng, rồi hôn nhau một cách nồng nàn.

Trên con đường vắng, Hoàng, Mai khoác tay nhau từ từ bước đến, cùng nhau thỏ thẻ những liếng êm đềm, nhớ, sầu, thương, tủi. Gió chiều thỉnh thoảng thoảng qua, làm cho người lòng đa người đương mang trong tâm những mối tình u uất.

Hoàng lấy tay chỉ trên không : « Em, ánh sáng lập lòe từ phía, tả điểm bầu trời thâm thâm, có khác chi là vận ức mành tình chứa đầy trong tâm anh.

Mai đáp : « Còn là trên cành rung rinh, lựa như tâm hồn em đâu đã trong lúc em gần anh ».

Còn có ngờ đâu nào là được sự khoái lạc tâm hồn của cặp thiếu-niên lúc đó? Mai tưởng lượng đã trao hồn và xác mình cho tình-lang suốt đời. Nghe tiếng hai vợ chồng Tân đi đến, Hoàng và Mai ngó lại, cố vẻ lhẹn thò như vừa phạm lội.

Tân nói : « Việc chi mà e-lệ. Có trời, có chàng tôi làm chứng sự trong sạch của anh chị, thôi la đi về chớ.

X

Một hôm, thím Thông Ngọ bảo Hoàng : Con đã đến tuổi cưới vợ, để ma xem có chỗ nào xứng đáng mà gìam cho »

— Thưa má, con chưa muốn lấy vợ.

— Con đợi già đến năm mươi sao ?

— Thưa má, không. Chừng nào con đủ tư cách nuôi vợ, nuôi cón cho được tử tế, con xin trình ba má. Lương con bây giờ vừa đủ nuôi lấy thân con, nếu có vợ, có con nhỏ sẩy ra điều gì không hay, con phải, hoặc đi mượn hoặc phiền đến ba má. Con không muốn thế, vì con trộm thấy ba má không dư dật cho lắm.

— Thế những anh em bạn con sao.

— Thưa má, cảnh anh em bạn con khác.

Anh Duyên là con nhà giàu ; anh Ấu lấy chị Lan vì mối tình riêng, anh cối ý lấy chị để gỡ tình cảnh éo le của cha mẹ vợ. Còn như anh Dung anh ấy ra trường cũng một năm với con. Bây giờ, anh đã hai châu. Đứa nào cũng như cái que. Đầu tháng đến cuối tháng không có ngày nào là không thuốc men. Anh lúng lắm. Chị sinh thêm ba bốn lần nữa, chừng ấy anh chị lấy gì mà nuôi chúng nó và lo cho mấy đứa lớn ăn học.

— Nhưng, má nghe con thường hay nói không gì bằng lấy nhau vì tình, vì ái. Hôm lễ cưới, má thấy đôi vợ chồng Duyên thương mến nhau lắm. Thương nhau, ăn rau, ăn cháo cũng vui.

— Dạ, mà đã nhận điều ấy là hay thì con và các em con sẽ được hưởng nhờ : ý tưởng nhân từ ấy mà các cụ thường hay bác đi. Con xin thưa má : « nếu con đem lòng thương người nào, mà lỡ con cháu nhà cờ bạc nợ nần »

— Con đã nói con không lấy vợ kia mà.

— Thưa má, con nói thí dụ.

Mẹ Hoàng ngó con nghi hoặc :

— Rồi sao nữa ?

— Cha mẹ người ấy thách một món tiền, giả sử năm sáu ngàn đồng.

— Thì mà lay người ta má không thông gia với kẻ bán con.

(Còn nữa)

Traité thec

INJECTION PEYRARD

thể thuốc thuật nầy chế ra để lạo ai cũng nhận là linh nghiệm hơn các thứ khác.

Đã trị bịnh lậu, mới hay lâu đến nhứt cũng

Trong 232 người Arap thì 231 khỏi hẳn ; còn lại phần tại các lazarets Alger

Bán tại các nhà thuốc danh tiếng

Ai muốn dùng thuốc Tây mới, tốt hạng nhứt ?

Ai muốn có người bào-chế thiệt kỹ càng các toa thuốc cẩn thận quản Đốc-tờ ?

Vậy xin mời quí vị đến tại :

PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE

PHÁP-Á DƯỢC-PHÒNG

Rue des Marins, 219 — CHOLON

Tại đó sẽ có ông **PHẠM-HỮU-HẠNH** nhựt hàng Bào-chế-sư, tiếp rước quí vị một cách mau-mắn và vui vẻ.

Thuốc mới và tốt nhứt-hạng, giá lại rẻ.

Quí vị ở Lục-Tỉnh gởi thơ đến mua thuốc, thì phương sẽ sẵn lòng thi hành, giá thuốc tính sẽ mười phần lại không tính tiền cước-phí.

MANUFACTURE SAIGONNAISE DE CARREAUX & MOSAÏQUES

Société d'Exploitation des Établissements

BROSSARD MOPIN

Nghiệp

Sáng lập từ năm 1900

số 3 đường Lucien Lecouture

CHODUI — SAIGON

Marque déposée

Gạch bông tốt thượng hạng, nhiều kiểu mới rất xinh đẹp làm bằng Xi-măn đủ thứ màu và các vật dùng đều ở Pháp-quốc lại.

Xin mời quí vị đến xem, kiểu gạch bông mới bày, đẹp lắm. Giá bán hạ xuống rất nhiều. Xin viết thơ hỏi bản giá mới Bổn-hiệu sẽ gởi cho.

Địa chỉ đi tắt: (Adresse télégraphique:) MASACAMO — SAIGON

VỪA RA THONG THẢ

Đường ở đường L. Lecouture. — Chodui, gần trại lính tập Ô-ma ...

ĐỒNG-PHÁP NGÂN-HÀNG

ĐƯỢC HƯỞNG ĐẶC ÂN CỦA CHÁNH-PHỦ LẬP RA NĂM 1875

Hồi nộc danh vốn 120.000.000 quan

Tổng đồng tiền: 12.000.000 quan

Vốn tiền trả tới ngày 31-12-28: 125.000.000 quan.

HỘI QUÁN: 66, rue Notre-Dame PARIS (1er)

Chủ tịch Hội-đồng coi-sóc: M. René THION DE LA CHAUME

Tổng Giám-đốc: M. PAUL BAUDOUIN

Văn phòng tại: INDOCHINE

CÁC CHI-NGÁNH VÀ ĐẠI-LÝ

TRUNG-HOA	ĐÔNG-PHÁP	CÁC XỨ KHÁC
CANTON	SAIGON	BANGKOK
FORT-BAYARD	BATTAMBANG	DJIBOUTI
HANKEOU	CANTHO	
HAIPHONG		
HONGKONG	HANOI	NOUMÉA
PÉKIN	HUÉ	
SHANGHAI	KAMDINH	PAPEETE
TIENTSIN	PNOMPENH	
YUNNANFOU	QUINHON	TONDIBERY
	TOURANE	
	VINH	SINGAPORE

GIAO THIỆP KHẮP CẢ 5 CHÂU THẾ GIỚI

Làm đủ các công việc ngân-hàng và buôn bán hối-đoái

CHI-NGÁNH Ở SAIGON — QUAI DE BELGIQUE

R. C. N° 1

CHO MƯỢN TỦ-SẮT

Cỡ các tủ-sắt tính mỗi phần	Thời hạn và giá tiền mượn			
	1 tháng	3 tháng	6 tháng	1 năm
Nhỏ 18 × 26 × 50	2$00	3$00	5$00	10$00
Trung 18 × 52 × 50	4.00	7.00	10.00	20.00
Lớn 36 × 52 × 50	7.00	10.00	15.00	30.00

Dầu Cù-là mới

TÊN LÀ:

PHẬT-LINH-DẦU hay là DẦU BÙ-ĐA

Hộp thiết nhỏ . . . . . 0$10

Thố bằng chai 0.20

Dầu nầy mới phát minh thật là hay, công hiệu như thần bá phát bá trúng, chư tôn hãy mua về dùng thử thì biết. Cái hộp thiết rất đẹp, bỏ túi đem theo mình trong khi đi đường rất tiện.

CHUYỆN NGẮN

ĐÊM MƯA GIÓ

Mười hai giờ đêm, một đêm tối đen ước-ắt, ngoài trời gió thổi vù-vụt, pha thêm giọt mưa tăng lạnh-lẽo.

Thỉnh - thoảng, một đôi làng chớp nhoáng, lửa giáng đỏ ánh như xé tung một góc trời. Giữa bầu không khí mịt mù, thâm - thẩm chỉ nghe được tiếng nước chảy róc rách ngoài thềm, tiếng ru sầu thảm của lũ ảnh-ương bên cạnh.

Chùa Thiên-Tự ở men bờ sông Danh, đêm nay, giờ này còn nghe chốc-lát tiếng chuông ngân, du dương ngoài trời tối. Bên trong, trên chánh điện, ngọn lưu ly chập chờn muốn tắc nhưng còn được ước sợ tơ lòng ngập ngừng đưa ánh sáng lờ-đờ trên mình mấy bức tượng vàng chói - lọi. Trước bình hương thừa, đưa ngọn gió uốn cong hơi thơm đã lạt, ni-cô Kim-Lang còn phục vị, úp mặt trên quyển kinh xưa, mơ-màng vạn - vải.

Hôm nay sư-cụ đi chứng đám làng xa, Kim-Lang phải thay thế để tụng dứt quyển kinh Ngọc-Lịch.

Tiếng chuông vừa bặt, Kim-Lang, giữa đêm mưa gió, tấm lòng từ-bi rung-động, vội cúi đầu van vái cho kẻ phương xa...

Ngoài trời, gió lạnh rung-rứt, pha thêm giọt mưa tăng sầu thảm, cảnh vật đang nghiêm ngừa giữa khoản tối đen,

Bỗng Kim-Lang giựt mình kinh ngạc, vì vừa nghe tiếng kêu the thé bên hè. Tiếng kêu yếu ớt rung rẩy, mỗi phút mỗi ngặc, tăng lòng sợ-hải của một ni-cô giữa cảnh điu-hiu. Kim-Lang vội-vã mở chốt cửa hậu rồi rón-rén đi ra... Một bà lão rung cầm-cập, khuôn mặt nhăn nhíu đã ra màu xanh nhợt, mình mẩy ướt đầm.

— Lạy ni cô cho đứa con tôi vào kẻo con tôi chết mất ngoài ghe, con tôi bị mưa gió từ chiều đã lạnh lắm rồi, sợ tăng thêm bịnh... ngặc lắm...

Bây giờ trời mưa như trút nước, sau mấy cái chớp sáng lòe, trời lại tối đen...

Trên chánh điện bây giờ đèn nến nghiêm trang, khói hương ngui - ngút. Người bịnh được hơ ấm áp vẫn mê mang kế nằm trước bàn phật. Bà lão ốm yếu, tóc bạc trắng nhàn. vẫn cúm-múm bên con, như không còn kể đến thân già khổ sở. Mặc dầu ni-cô Kim-Lang tụng niệm, chí quyết trong những câu kinh, người bịnh cũng vẫn thốt ra luôn luôn nhiều câu nhâm nhí như đã tới hồi mê lắm rồi.

... Lang ơi! Trời ơi! Lang nỡ để tôi..... đi mất rồi.... trời ơi! nỡ phụ.... tình....

Bây giờ ni-cô Kim - Lang đã thấy quả tim từ-bi rung động, càng quyết không để cho một tiếng kinh xao lãng, lược khỏi tinh thần.

Đã hai năm nay, ni-cô Kim-Lang, lo thoát vòng phàm tục để tương - não ở cửa huyền - không, sau khi cha mẹ có nói nhau lia vội cõi trần, nên rất hân-hải trong đường đạo-đức.

...Còn nhớ năm ấy, một hôm có Kim-Lang sầu thảm sau khi có nghe tin cha mẹ không nhận lời cho chàng sinh lo làm lễ cưới, một chàng đẹp trai, thông minh tài cán nhưng phải mang lấy chữ nghèo Rồi bắt đầu hôm ấy, có coi đời như không đầy thú-vị, lạc lẻo đã làm chán ngán tấm lòng xuân.

Cô cam chịu phòng không trải qua những đêm Đông quạnh-quẻ, một lòng kinh mến, phụng dưỡng cha mẹ già cho đến phút cuối-cùng không một lần than-thở.

Sau hai năm tang-chế, lo rõi chữ hiếu, Kim Lang càng thấy đời thêm lạc - lẻo với mình. Rồi một hôm, Kim-Lang kêu em, giao hết cửa nhà, không một lời ân-hận.

Sau khi thăm viếng bà con để lại bức thơ từ giã, Kim-Lang ôm gói ra đi....

Chùa Thiên-tự có sư Huyền-Thanh được tiếng là nghiêm chỉnh nhất ở vùng nầy, từ đây được thêm một ni-cô chăm chỉ trong câu kinh tiếng kệ.

....Cho đến đêm nay, chàng sinh đau nặng, mẹ chàng yếu đuối, lo chuyện chở đèn chùa nhâm đêm mưa gió, đã nhờ câu kinh sám-hối, cầu may khỏi lúc khuynh - guy.

Quả tim mới, gặp người xưa rung-động. Kim Lang vẫn rắng chăm-chỉ, không dám xao lãng câu kinh.

Sợ hải quá, vạc áo tràng đã bí mỏ hôi tầm ướt. Kim-Lang sợ không chống nổi với mối khổ tâm...

Bà cụ già lum - khum lạy mải, miệng vẫn thì thầm:

— Lạy phật, nhờ câu kinh tiếng mỏ, con tôi đã ngủ được lâu rồi và hình như bớt nhiều cầu xin phật....

Kim-Lang đang tụng niệm đang chống chỏi với nỗi kinh sợ, thoảng nghe câu nói, bỗng hăng hái thêm lên, quyết làm cho câu kinh được nhiều nghị lực, ráng khiêu cho bà cụ già được nhiều hy-vọng, đở sự đau thương, tự xem mình như vị - nhơn cứu người trong biển khổ.

Câu kinh chót vừa dứt, Kim - Lang mừng rỡ, vì đã nhờ nghị lực thắng nổi tình xưa ù chạy vô liều, cúi đầu trước bàn phật nhỏ, lâm nhâm:

— Lạy phật, phật đã cứu con lần thứ hai. Từ đây con thật bỏ hẳn được phàm tục rửa được bụi trần, hiến thân mình trong sạch trong cửa huyền-vi....con thật vui lòng..

....Ngoài trời, gió lạnh rung rứt, pha thêm giọt mưa tăng sầu thảm, cảnh vật như đang nghiêm ngừa giữa khoảng tối đen ...

THANH-LÊ.

CÁCH ĐIỀU-TRỊ THEO PHƯƠNG NỘI-ÂM
đã chữa

BỆNH GIANG-MAI

bằng thuốc bánh

SIGMARGYL

Thuốc SIGMARGYL trắc có ba trăm hiệu đã thí nghiệm về Bệnh Giang-Mai, thuốc SIGMARGYL nầy chữa ngay ở mấu và ở các nơi bệnh chứng lần-thương, cả các thời-kỳ của bệnh Giang-Mai. Không quan-ngại gì, không tốn-hại gì đến tỉ vị, thuốc nầy là một thứ thuốc trắc hay, có các tay thầy thuốc chuyên-môn chứng-thực và lại có công-hiệu :

THẦY ĐƯỢC THUỐC TIÊM

Chế ra tại
Thuốc SIGMARGYL bán tại các hãng bào-chế tây ở thuộc-địa.

DÂY BẦNG
Cho các Viên-Quan

Bổn-hiệu có tiếp đặng bên Pháp mới gởi sang các thứ dây bầng (écharpes) cho viên-quan như Bốc-phủ, Phủ, Huyện, Cai-tổng hạng-nhứt, hạng-nhì, hạng-ba, Hội-đồng địa-hạt, và Ban-biện Phó-tổng.

Vì mỗi thứ có vài ba cái mà thôi nên Bổn-hiệu xin các quí ngài nào có cần dùng thì viết thơ liền cho Bổn-hiệu mà hỏi giá. Bổn-hiệu sẽ hồi âm cho quí ngài biết.

Nếu chậm trễ Bổn-hiệu bán hết thời phải đợi cả năm bảy tháng nữa bên Pháp mới có gởi qua thêm.

Xin quí ngài lưu ý

Imprimerie de l'Union,
NGUYỄN-VĂN-CỦA
57, rue Lorien Mossard
SAIGON

Tấm giấy bạc 5 đồng

(Tiếp theo trương ba)

Nếu người ta hay mầy xi được tiền ấy, người ta tìm tới tao mà xin lại, rồi tiền đâu tao thường cho người ta. Mầy có xi được thì mầy dem trình với làng, hoặc dem cớ với bót, để tìm chủ mà trả lại thì có tốt cho mầy không ? » Rồi một tràng dài những tiếng roi mây nện trên lưng tôi kêu vốp vốp...

Thì ra lúc tôi lượm được tấm giấy bạc năm đồng, từ hồi mười một giờ trưa, cho đến sáu giờ chiều, trải qua biết bao nhiêu là sự khó khăn, bực tức, đau khổ.

Nhưng chưa mấy. Bao nhiêu đây có đủ cho tôi kết thành một chuyện buồn cười cho độc-giả đâu!

Cách vài tháng sau, một buổi trưa, tôi vào quán bà Phó mà ăn cháo, đói bụng, gặp cháo lòng nóng hổi hổi, tôi vả thổi và ăn ngon lành.

Bỗng phía trong một ông già sồn-sồn, đi ghe chài mới về, cầm ly rượu, đánh ực một cái trót, rồi ông thốt ra những tiếng, những tiếng mà làm cho tôi điếng xanh: « Chị Phó ơi! Hôm trước, tôi lãnh năm đồng bạc tiền đi ghe, để đem về cho vợ tôi uống thuốc, vì nó bịnh lâu quá, không hiểu tôi đi ngan chợ nầy, tôi làm rớt chỗ nào đâu một! » Bà Phó ngạc nhiên kêu trời một tiếng.

Người bạn tôi Thề, lại chàm hầm ngó tôi và kêu: « Quang ». Mặt tái xanh, tô cháo của tôi lúc nầy thành sang, nên nuốt không trọi, tôi lật đật trả tiền rồi chuồn ngay một mạch như mèo bị cắc tai. Chạy về tới trường, trái tim tôi còn đập đờm đợp, thiếu đều vỡ ngực, giữa lúc các bạn tôi đương điềm nhiên mà đá cầu.

PHẠM-HOÀNG-SƠN

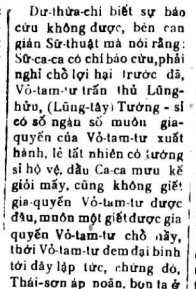

NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG
CHOLON

Bốn dưỡng xin cho thân chủ hay từ nay, bổn-dưỡng dùng con TEM hình dưỡng giữa dây, in theo mỹ thuật tốn thời, hình nói rất đẹp mà niêm người bao 3 thứ

8 thứ thuốc kể trên có dán con TEM mới nầy, khó cho kẻ gian làm giả mạo đồng. Xin chư vị thân chủ hãy lưu ý và kiếm mua "PHÁT LÀNH HƯỚN" chớ nghe ngại chi vì đó mới thật là thuốc của NHỊ-THIÊN-ĐƯỜNG chế ra.

DOCTEUR
NGUYỄN-VĂN-KIỀU
MÉDECIN DENTISTE
STOMATOLOGISTE DIPLOMÉ DE PARIS

Trị bịnh đau miệng và đau răng
PROTHÈSE - ORTHODONTIE

119, Boulevard Bonard (trên tầng lầu thứ nhứt)
SAIGON

GIỜ KHÁN BỊNH :
Sớm mai từ 7 giờ tới 12 giờ
Chiều từ 3 giờ tới 6 giờ
Chúa-nhựt và ngày lễ : từ 9 giờ tới 12 giờ

Téléphone : 888

ĐÔI LỜI THÀNH-THẬT

Kính lời cùng chư thiện-tín được rõ, ngài nào có mua riêng tờ « Phụ-trương Phật-Học » mặt đầu, song hễ đến ngày thứ ba trong mỗi tuần lễ ngày « Phụ-trương Phật-Học » xuất bản, chúng tôi có gởi một số *LỤC-TỈNH TÂN-VĂN* kèm theo với tờ « Phật-Học » đó, là chúng tôi có ý biếu thêm cho các ngài xem chơi. Các ngài cũng cứ trả y theo giá tiền « Phật-Học » mỗi năm là 2$50, sáu tháng là 1$30 vậy thôi; chớ không phải trả thêm tiền chi khác nữa; xin các ngài cứ để tờ *LỤC-TỈNH TÂN-VĂN* ấy mà xem; chẳng cần phải gởi trả lại như trước làm chi cho thất công

Thành thật đôi lời biện bạch, nhờ chư thiện-tín biết cho.

L. T. T. V.

CASINO DE DAKAO

Thứ năm 27 tới Chúa-nhựt 29 Février
TARZAN L'INTRÉPIDE
Đời mạo hiểm một người sống giữa nơi rừng sâu cùng thú dữ

CASINO DE SAIGON

Thứ sáu 28 Février tới thứ năm 5 Mars
MISSION POLAIRE
Cuộc thám hiểm Bắc-cực
ALLO! MADEMOISELLE
DOLLY DAVIS
FÉLIX OUDART
Phim nhiều đoạn vui cười thêm có đờn hay
Chớ bỏ qua.

EDEN-CINÉMA

Thứ tư 26 Février tới thứ ba 3 Mars
LA VERITE SUR LA CORSE
Sự thật nơi hòn đảo Corse quê quán của Đại-tướng L'ECOLE DE COCOTTES
Có RAIMU-ANDRE LEFAUR RENEE St CRY HENRY ROUSSEL
Phim vui, hay vô cùng !...

TIỂU-THUYẾT — 4-3-36 — SỐ : 245

鏡花緣

CẢNH-HOA-DUYÊN

Dịch-giả: *Trần-trọng-Hạp.*

Hồi thứ bốn mươi hai

Sứ-tướng-quân, Lũng-hữu thất cơ,
Tể-thiếu-nữ, đỗ trung đắc thắng.

(Tiếp theo)

Sữ-thuật lại hỏi Lạc-công-tử rằng: ba vị huynh-trưởng tới đây, Tiền-đệ muốn biết tôn tánh đại danh cho rỏ?

Lạc - công - tử giới thiệu từ người mà nói, kia là Dư-thừa-chi, nọ là Vân - cơ và Văn-sư, Sữ-thuật kính phục nghĩa khí của ba người, chàng khen ngợi và để lời cám tạ, Lạc-công-tử bèn dọn tiệc rượu ở sơn - trại, tiếp đãi bọn Dư-thừa-chi và chị em Tể-thiếu-nữ tới đây, sau khi mãn tiệc rượu rồi, chị em Tể-thiếu-nữ từ tạ xuất hành ứng thí, Lạc-công-tử và Sữ-thuật ngồi chỗ tiệc rượu, bỗng thấy tên Tiểu-tốt, chạy tới báo cáo rằng: « gia-quyến của Vỏ-tam-tư kinh quá đánh núi nầy, còn hỏi thăm nhà hàng trú ngụ » Sữ-thuật nghe báo nỗi con gặn, bèn thương nghị với Lạc-công-tử về sự báo cừu, nghĩa là bàn luận mưu nọ kế kia, để giết gia-quyến của Vỏ-tam-tư bỏ ghét, bởi Sữ-thuật đã có lời huyết thệ, đối với Vỏ - tam - tư chẳng đội trời chung, gặp dịp gia-quyến của Vỏ - tam - tư tới đây, Sữ-thuật quyết ra tay báo cừu cho được.

Hồi thứ bốn mươi ba

Lạc-công-tử sơn trang tị nạn.
Sữ-anh-hùng lãnh ha chiêu bình.

Dư-thừa-chi biết sự báo cừu không được, bèn can gián Sữ-thuật mà nói rằng: Sữ-ca-ca có chỉ báo cừu, phải nghỉ chỗ lợi hại trước đã, Vỏ-tam-tư trấn thủ Lũng-hữu, (Lũng-tây) Tướng - sĩ có số ngàn số muôn gia-quyến của Vỏ-tam-tư xuất hành, lẻ tất nhiên có tướng sĩ hộ vệ, dầu Ca-ca mưu kế giỏi mấy, cũng không giết gia-quyến Vỏ-tam-tư được đâu, muốn một giết được gia quyến Vỏ-tam-tư chỗ nầy, thời Vỏ-tam-tư đem đại binh tới đây lập tức, chừng đó, Thái-sơn áp noãn, bọn ta ở đây chẳng sống một mạng nào, xem gương Sữ-bá-hà (Sữ-dật) có trăm vạn hùng binh, ông cự địch với Vỏ-tam-tư không nổi, huống chi Sữ-ca-ca có binh mã được mấy, lại dám cự địch với Vỏ-tam-tư trong lúc tăng ẩn ở đây, theo ngu ý của Tiền-đệ tỏ bày, xin Ca-ca đình hưởn sự báo cừu lại đã, Ca-ca cứ lo việc chiêu binh mãi mã, để chờ cơ hội báo cừu ngày sau.

Sữ-thuật và Lạc-công-tử nghe nói gặc đầu, không bàn luận về sự báo cừu nữa.

Khiđó, Thừa-chi và Vân-cơ Văn-sư cáo thối, ba người trở về Hoài-nam, Vân - vân thấy bọn Thừa-chi đã về, lật đật hỏi tin tức của Lạc-công-tử cho biết, bọn Thừa-chi thuật lại tình hình sau trước, Văn-vân mừng rỡ không cùng.

Đoạn Thừa - chi thuật chuyện lại cho vợ chàng và em gái chàng hay, (vợ chàng là Tư-đỗ-mân-nhi, em gái chàng là Tử-lệ-dung) nói về chị em Tề-ngọc-thiềm xuất hành ứng thí, em gái chàng là Lệ-dung cũng muốn ứng thí tài-nữ, bèn thưa chuyện với Thừa-chi rằng: nhị vị Thư-thư (Thơ-hương Mặc-hương) của Văn - phũ sửa soạn xuất hành, nghĩa là xuất hành tới Trường - an ứng thí, nhị vị Thư-thư có lời ước hẹn, biểu Tiểu-muội đồng hành ứng thí cho vui, Tiểu-muội nhớ lại câu nói của Đại-ca lúc ở dưới thuyền, không cho Lịnh-tẩu và Tiểu-muội ứng thí ở triều Võ-hậu, bởi cớ cho nên Tiểu-muội một bề từ chối, không chịu nghe lời ước hẹn của nhị vị Thư-thư, ngặt vì Bá - mẫu (Chương-thị-phu-nhơn) không cho Tiểu - muội hay, lén đem tánh danh niên quán của Lịnh-tẩu và Tiểu-muội khai báo tại Huyện.

(Còn nữa).

IMPRIMERIE DU LỤC-TỈNH TÂN-VĂN
Directeur-Propriétaire: NGUYỄN-VĂN-TRIET
57, Rue Lorien Mossard — SAIGON

TIRAGE 1.500 EXEMPLAIRES
Le Gérant LÂM-VĨNH-HOA

CHUYỆN THẬT

Tu là cội phúc...!

(Tiếp theo)

Nàng rùng mình cảm giác nhớ đến các vị sư làm chay cho những linh hồn được tiêu-thăng nơi tịnh độ... rồi chuông nhà thờ reo những tiếng vang động nào nùng, khiến cho nàng hồi tưởng lại các mục sư đang làm lễ rửa tội cho những oan hồn được siêu thăng lên cõi Thiên-Đàng...!

Nàng rùng mình, cái bức tranh linh hoạt của cảnh trời về sầu gợi cho nàng nhớ lại cái cảnh mẹ già đang mòn-mỏi trông con, nhớ nhớ đến quê hương thân-ái mà nàng đã vì tình ái mà đã lìa bỏ ra đi, nàng tự hối buồn rầu, nàng tự trách mình nhẹ dạ nên đã cho mẹ già yếu-duối phải rầu buồn đau khổ vì con, mà mẹ nàng còn sống hay là mản rầu rĩ cho con mà đã qua đời rồi. Đưa mắt nhìn quanh giang buồng nơi mà đã 2 năm ròng chồng ân-ái. Đêm nay nàng đã không còn được như xưa, nàng cảm thấy mình trơ trọi âm-thầm nơi chốn phòng không... Lệ Hương ôm gối thổn-thức đau đớn cho cái duyên nợ bẽ-bàng. Hôm nay nàng không còn trông mong gì nữa. Hoa đã tàn rồi, bóng chiều đã xế...!

Trên đường về, đã hai năm nay Lệ-Hương mới trở lại cái làng Mỹ-Yên. Dưới ánh nắng âm-đạm của mặt trời mùa đông, chim chóc chẳng buồn kêu, cỏ cây phảng lặng lạnh lẽo thờ ơ chẳng buồn trông một người quen đi lâu ngày lạ mắt.

Lệ Nương cảm thấy lòng hồi hộp, lo sợ, nàng hối hận với cái chốn mà nàng cùng Hoàng-Lang năm xưa hội-hiệp. Tuy đã hai năm xa cách nhưng nàng chẳng hề thấy mất-mai thay đổi, cũng bụi trắc lợ thơ, cũng cội đa rậm rợp, con đường đất đi vào làng, những lùm cây xanh ngắt đã gợi lại cho nàng một cái cảnh đáng ghi những buổi chiều tà. Không có một vật tích gì gợi ra cho nàng thấy rõ rằng đã hai năm trời cái làng Mỹ-Yên nho-nhỏ ấy đổi thay. Nàng lâm lủi đi, đi mãi trên con đường đất gập ghềnh.

Lệ-Nương lấy làm lạ lùng vì nàng vừa tới nhà thấy cảnh vật dìu hiu cái cổng gỗ xây ở trước nhà, dáng hoa lý, bụi tử vi hôm nay biến đi đâu mất cả. Một dân chó sủa vang. Lệ-Nương kinh ngạc bước thẳng vào sân, một đứa trẻ lạ chạy ra thấy khách lạ vội chạy vào kêu chủ. Một người dân-ông tuổi độ năm mươi trong cửa bước ra nhìn nàng rồi lại mời nàng vào nhà.

Bước vào thấy đồ đạc khác xưa, nàng đảm đảm nhìn khắp cả gian nhà bằng đôi mắt đầm nhoè ngấn lệ. Cảnh nhà của nàng hôm nay đổi với nàng là một người khách lạ. Hỏi hang một chập nàng mới rõ rệ rằng mẹ nàng vì rầu buồn con nên bán nhà và lập một ngôi chùa nho-nhỏ ở cuối làng vựa chơn đất mà tu niệm.

Nhờ một đứa bé đưa nàng đến ngôi chùa của mẹ-một ngôi chùa vựa chơn đất u-uất đìu-hiu. Lệ-Nương chưa hề được nghe một tiếng động của người hay của chim kêu là rung.

Mặt trời đã ngả về Tây, cái bóng đen bí-mật lần lần nhô lên cảnh trời tịch mịch buồn tanh.

Lệ - Nương vừa bước tới cửa trong đạ nàng bồn chồn, nàng muốn chạy đại vào để qui trước mặt mẹ nàng, mà xin lỗi nhưng mà nàng sợ hãi không giám bước vào đã mấy lần nàng định vào rồi lui ra.

Boon ! boon ! . . Tiếng chuông bát đâu nổi dậy thức tỉnh linh hồn nàng, nàng vội vàng bước đến khe cửa nhìn vào thì quả nàng thấy mẹ nàng đang nghiêm chỉnh ngồi trước bàn phật niệm kinh. Ngọn đèn « lu ly » khi mờ khi tỏ chiếu lên gương mặt hiền lành hóc hác của bà cụ khiến cho nàng ruột đau như cắt. Trước mắt nàng rõ ràng cái cảnh từ bi, phưởng phất mùi trầm hương tỉnh khiết làm cho mảnh linh hồn như bẩn của nàng phải thoát khỏi giấc mê-lý...

— Thưa mẹ, con mới về đây mẹ, con xin mẹ rộng lòng tha thứ cho con được nhờ...!

Bà cụ giả giật mình quay lại, bỏ xâu chuỗi trên tràp rồi nhìn Lệ Nương bằng đôi mắt kinh ngạc hoản mê

— Con đã về, à con về đây làm chi, hay là con về để giết mẹ bằng cái nhục nào hơn ? Rồi trên đất mà cép của bà cụ từ từ lăng hai giọt lệ từ tâm.

— Đến nay con đã biết hối xin mẹ rộng lòng tha lỗi cho con !

— Ái hàm nay con đã biết hối, đến nay con mới biết lỗi thì cái lỗi cha mẹ thì muộn đều con hư. Bao giờ việc hôn nhơn do nơi cha mẹ tận thành thì làm sao cũng được lâu dài vinh diễn. Con ôi ! cái đạo tình là một sự tục buộc người vào kiếp luân hồi, ôi ! cái sự khoái lạc của đục tình nó sẽ tiêu tan trong chốc lác rồi cái sự đau đớn nó sẽ theo chơn mà đến. Đau đớn và khoái lạc nó sẽ đem người vào cái cảnh trụy lạc trầm luân không ai tài nào thoát khỏi.

Phần con đã chẳng nghe lời giáo hóa nên hôm nay tấm thân con phải chịu tàn tạ như thế nầy. Thôi việc ấy đã qua rồi vì dầu mẹ có đem ra mà nói thì e cũng không còn gì được lòng nàng, bởi mẹ nói rõ Tu là cội-phúc tình ấy giấy oan, nàng cảm giác lấy một nỗi hương cảo vào lư hương rồi nàng qui xuống mà khấn vái làm đám để cầu cứu với tâm linh hồn đã bỏ đó xé tang tành...

VÕ-CHIẾU-ANH.

Viết lại Cholon năm Bính-Tý để tặng em Kim-Tuyến người đã giúp tôi tài liệu viết ra câu chuyện nầy.

Lời Rao

Nguyên tôi có đứng bộ một sở đất 80H.20.00 tọa lạc tại làng Ngọc-Hòa, tổng-Giang-Ninh, hạt Rạchgia, tôi có trồng 25H.00 00 trầm. Cà, diệt và loài chiêm đến đó trong đám trầm của tôi trồng nơi trên đây.

Bởi vậy cho nên tôi làm đơn đến xin phép quan-lớn cho tôi nuôi và cấm không cho ai đặng vô trong miếng đất nầy mà sản bắn. Bốn phía tôi có để bần cấm rõ ràng.

Ngày 23 tháng giêng Langsainăm 1936, hồi 9 giờ, tôi có đến hầu và nạp một tờ khai cấm sản bắn đề ngày 14 tháng chạp tAngsa năm 1935, đóng bách phần tại Cantho, ngày 29 tháng Giêng Langsa năm 1936, tờ số bốn khoản số 15, cuốn số 59, ông Alfred Michel, quyền quan Chánh điền-Ấn ký tên và có nhận con dấu Tòa Bạchgiá.

Vậy tôi làm lời rao nầy cho mỗi người đều rõ biết rằng : miếng đất của tôi nói trên đây cấm không cho sản bắn và phá hại loài chim của tôi.

TRẦN-THIỆM
Propriétaire à Ngọc-Chúc Rachgia

Nhớ mua giấy số Đông-Pháp xổ vào ngày 11 Juillet tới đây.

« Bác-nhã-Âm Tạp-chí » Sẽ ra đời

Bác-nhã-Âm Tạp-chí là cơ-quan để phổ-thông đạo-đức cho hội Liên-hữu Thiên-Thai Thiền-giáo-Tông ở Baria, chủ-nhiệm là cư-sĩ Đỗ-phước Tâm, Tri-Phủ hồi-hưu, tự Minh-chánh, có Thiên-Thai-Tự Đại-lão Pháp-sư Hòa Thượng chứng minh.

Tôn-chỉ của tờ « Bác nhã-Âm » nầy là chỉ lấy đạo-đức mà làm căn-bổn. Trong một năi tuần nữa « Bác-nhã-Âm » sẽ ra đời, và mỗi tháng cứ tới ngày 15 là xuất bản; song đề phát không cho Hội-viên mà thôi, chớ không có bán. Xin chư Hội-viên lưu ý.

CUỘC ĐUA NGỰA SAIGON

KỲ THỨ MƯỜI TÁM

(Ngay chúa-nhựt 8 Mars 1936)

Đăng tên

ĐỘ THỨ NHỨT

Phần thưởng GÒ-VẤP

Độ chấp trọn chạy 2000 thước cho ngựa C từ 4 tuổi đã có ăn độ trên 400 đồng

Phụng-Tiên	46 k. 5
Galopin II	42
Kim-Sang	39.5
Long-Lac	39
Đạm-Vơi	34
Vinh-Long	31

ĐỘ THỨ NHÌ

Phần thưởng ZIGOMAR

Đua trọn 1500 thước, ngựa C 3 tuổi

Vang-Hiền	27. k 5
Vang-Bảo	27
Indiana	27.5
Majesté	29.5
Sphinx	32
Dara	34
Mạnh-Hồ	41.5
Công-Tử	51

ĐỘ THỨ BA

Phần thưởng GRANDE COURSE DE HAIES

Độ Hội rào 3.800 thước ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên

Parfait	52 k. 5
Roseiad	52.5
Véronique	51
Huỳnh-phi-Long	49
Huỳnh-Phụng	44

ĐỘ THỨ TƯ (D. É.)

Đua trọn 1.500 thước ngựa C từ 4 tuổi chưa ăn độ quá 200 đồng

Kim-Sang	48 k. 5
Galopin II	47.5
Đạm-Anh	44
Hỏi-Hoa	41
Kim-anh-Vân	40.5
Manhescar	39
La-Cơ	38.5
Đạm-Vơi	37
Séo-Long	34.5
Vinh-Long	34.5
Vang-Soa	32.5
Kim-Thạch	31
Mélia	30.5
Phi-Hung	30
Vân-Phi	27.5

ĐỘ THỨ NĂM

Phần thưởng COLOMB BÉCHARD

Đua trọn 2000 thước, ngựa A-rập từ 3, 4 và 5 tuổi

Rita	52 k.
Qaled Nail	52
Nesma	50
Nétija	50
La Nouba	50
Neuza	48

ĐỘ THỨ SÁU (D. É.)

Phần thưởng CONSOLATION

Đua trọn 1.500 thước ngựa lai từ 4 tuổi chưa ăn độ trong mùa nầy

Risque Tout	51 k.
Mon Premier	51
Léopard	51
Aspantoi	51
Shell	49
Ngọc-Bình	49
Porthos	47
Ngọc-Thạch	45
Belle de Nuit	45

ĐỘ THỨ BẢY

Phần thưởng PATRICIENNE

Độ chấp đua trọn chạy 2400 thước ngựa lai từ 4 tuổi sắp lên

Belle de Nuit	31 k. 5
May Flower	35.5
Vang-Thanh	41
Phalène	52

CHƯƠNG TRÌNH LỄ

Khai trường kỳ

Tại chùa Phật Vinh-Hòa-Tự, lại Vinh-lợi (châu-thành Bacliêu)

Ngày 11, 12, 13, 14 và 15 tháng hai Annam năm Bính-Tý, nhằm ngày 4, 5, 6, 7 và 8 Mars 1936, chùng tôi sẽ lập Trường-kỳ tại chùa được lễ bái Phật, có mời các Hòa-Thượng và Tăng-chúng ở Lục-Tỉnh đến đông đảo. Chương trình cuộc hành lễ như sau nầy :

Ngày 4 Mars 1936, nhằm ngày 11 annam

6 giờ chiều có bày nghi-lễ Thỉnh Thánh các chùa miếu trong châu-thành.

Ngày 5 Mars 1936, nhằm ngày 12 annam

2 giờ chiều khai lễ Trường-kỳ 7 giờ tối cúng lập đàng trên bề thủy lục được cầu siêu cho các vong linh nịch thủy đã theo sông Bacliêu.

Ngày 6 Mars 1936, nhằm ngày 13 annam

Sớm mai 7 giờ giảng kinh Phật tới 9 giờ, 10 giờ lễ bái Phật và cầu an cho bá tánh. 5 giờ chiều thuyết đạo tới 7 giờ tối, cũng lập đàng cầu siêu cho các vong linh nịch thủy.

Ngày 7 Mars 1936, nhằm ngày 14 annam

Từ 7 giờ tới 9 giờ giảng kinh—10 giờ lễ bái Phật và cầu an cho bá tánh — 5 giờ chiều thuyết đạo tới 7 giờ tối, cũng lập đàng cầu siêu cho các vong linh nịch thủy.

Ngày 8 Mars 1936, nhằm ngày rằm

7 giờ tới 9 giờ sớm mai giảng kinh - 10 giờ lễ bái Phật và cầu an cho bá tánh — 1 giờ chiều thỉnh cỗ trong châu-thành, có ra giảng chăn tế thập loại cô hồn, cầu âm siêu dương thới.

Bacliêu le 28 février 1936
Thay mặt Ban Trị-sự,
TRẦN-NGUYỄN-GIA

TỈNH BACLIÊU — TỔNG THẠNH HÒA — LÀNG VĨNH-LỢI-XÓM-LÀNG — CHÙA ÔNG HAI MẸO

Chùa Vĩnh-hòa (Chùa Phật)

Tại đây có thiết lập Trường-kỳ

Chánh hóa-chủ : Yết-ma Huệ-Viên
Phó hóa-chủ : Giáo-thọ Xuân-Phong
Chứng-đàng : Hòa-thượng Phổ Chi Kinh thỉnh

Viên-quan, Qui-chức, Thiện-nam, Tín-nữ, đến ngày 13, 14 và 15 tháng hai Annam năm Bính-tý nhằm 6, 7 và 8 Mars 1936). Trong bổn-đạo chúng tôi có thiết lập trai-đàng khai Trường kỳ 3 ngọ nói trên đây, có thỉnh các Hòa-thượng trong lục-tỉnh đến dự kiến. Theo chương-trình mỗi ngày có thuyết-pháp hai thời, sớm mai từ 8 giờ đến 10 giờ, tối từ 7 giờ tới 9 giờ. Trong 3 ngày đó làm theo cuộc trường-kỳ, mỗi ngày đều có nói giới-luật đến rốt cuộc qua ngày 15, lúc 2 giờ chiều có lập đàng chẩn-tế phổ thí thập loại Cô-hồn cầu âm siêu dương-thới.

Vậy chúng tôi kính mời viên-quan, qui-chức, thiện-nam tín-nữ, trong mấy ngày đó xin vui lòng đợi gót đến chùa trước lạy Phật nghe kinh, sau dùng cơm chay đạm bạc.

Nay thỉnh.

Bàn-trị-sự đồng kính thỉnh

Vàng là đồ bỏ

(Tiếp theo trương nhứt).

Người điềm chỉ xứ Canada có quang-tuyến là một người Pháp

Tất là anh Gilbert Labine, người Pháp, đã điềm chỉ cho bầu to tát của Canada.

Trước hết, 25 năm xưa, có một người tên John Mc Instok Bell tìm ra mỏ và hiểu rằng mỏ ấy lớn lắm ở giữa hồ con Gấu với sông Mineda-Cuivre, nhưng vì có một mình và đau bịnh bởi khí lạnh miền nầy, John Bell chết trước khi khai phá mỏ.

Năm 1921, lúc người ta ùng ùng đi tìm mỏ dầu hỏi ở Bắc-cực, có người công đi ỷ đến mỏ nầy ở Canada rồi lại bỏ lơ.

Cho đến năm 1931, người Pháp Labine lần mò dầu của John Bell phía Đông bờ hồ con Gấu, chỗ cái đó đất, mang tên là « đoi đất Labine » từ đấy.

Động tịnh cả trời đất xứ Canada

Liền đó, thì truyền như pháo nổ bọn Kỷ sư, bọn Địa-lý ùng-ùng kéo đến với thầy thợ. Bọn nào gặp tới trước, liền mướn Phi cơ. Các hãng máy bay liền cạnh tranh với nhau. Dân Canada và dân Esquimaux thấy trên trời của họ các máy bay lui tới như ghe đò.

Bọn nào không tiền thì chờ đó đạt khí cụ đi bộ 2.000 ki-lô-mết, nghe máy bay, thấy phi-cơ ầm ầm trên trời, dưới đất thì càng sợ đến trễ, càng hối hả ganh ghét các kẻ đồng một mục-đích với họ.

Chẳng bao lâu, miền vắng vẻ nầy đầy đặy ngẫn ngang những cơ trại, đồn điền. Người ta xốc tuyết lên, phá giá đặt, để đào đất tìm mỏ. Nhiều chỗ quan trọng đã mở-mang rồi.

Dân đa đồ đánh hơi quang-tuyến

Ban sơ, một bọn người tầm ra ở bải Echo một mỏ quang tuyến rất giàu như mỏ dầu của Labine, lại có lần chất bạc là khác.

Tháng hai năm 1934, cách đoi đất Labine 250 km., một mỏ khác lại được khám phá gần hồ Beaverladge, hồ Hottak. Cái mỏ nầy do một tên da đỏ tìm ra. một cách lạ đặng. Đi ngang miền nầy, tháng da đỏ bít một mũi lạ dưới đất xông lên, đến đoi đất Labine, nó liền kiếm bọn ký-sư mà thuật lại. Người không tin, nó cứ kéo nài mãi và lãnh mạng dẫn đường.

Người ta mới đi theo nó tới miền giữa thái hồ. Nhâm mùa đông, nơi đây tuyết phủ kín đất và chẳng có hiện tượng gì có mỏ. Bọn kia nghi ngờ, tưởng là da đỏ lại kéo nài nửa đi hít hơi chỗ cũ. Bọn kia cuộc tuyết đào đất, quả thật có hang mỏ.

Bốn grammes quang-tuyến mỗi tháng

Thầy kho báu lớn như vậy người ta nỗi thân lực làm mau ra tiền. Ở đoi đất Labile đã có dựng một cái máy nghiền đất và lọc 100 tấn kim khí mỗi ngày.

Ở cửa mỏ ra có thủy phi-cơ lớn chở kim khí đem đi phát chạy 1.000 km. trong 10 tiếng đồng hồ mà thôi. Thủy phi-cơ chở đến đường xe hỏa rồi xe hỏa chở kim khí không đến xưởng Port-Hope, xa 4000 km. ở Port-Hope, máy móc sẽ lọc chất quang tuyến rồi kim khí khác.

Tuy xưởng nầy mới làm mà đã số và đã máy móc. Mỗi ngày, với 40 tấn kim khí, máy đưa ra 6 grammes quang-tuyến với các thứ kim khí qui khác, và 30.000 grammes chất bạc. (Chất quang-tuyến bán mắc hơn giống gì ở thế-giới. Chưa đầy 1 gr. mà giá đáng mấy triệu đồng francs.

Thành phố quang-tuyến

Ở đoi đất Labine, sự mầu-nhiệm đã đổi miền khoán giá ra một thành phố to lớn, có sở mật-thám, có sân máy bay, có vô tuyến-điện. Thành phố bèn quang-tuyến nầy sẽ đổi các thị-trường kho báu.

Thành phố mà các dân sự can đảm bền chí sẽ cứu vớt nhân loại, nhờ các chất quang-tuyến sẽ lưu thông ở các nhà thương, dưỡng đường trên mặt đất.

V. N.

Một cuộc may ít có

Có tiệm họa hình muốn bán các thứ nước thuốc dùng trong nghề họa hình, giá thật rẻ. Ai muốn mua thì xin mới đến xem hay là viết thơ thương nghị do nơi Bổn-báo.

TIN VẮN

Từ 1er Janvier tới 2 Mars 1936 số lúa gạo xuất công được 240.217 tấn.

∴

Nhà thuốc lấy Pháp-Á-dược-phòng (Pharmacie Franco-Asiatique) ở đường Thủy-binh, Chợlớn của ông Phạm-hữu-Hạnh ông giám lãng-chơn-tử lắm, biết thương kẻ nghèo đau ốm, ai ai cũng nên tới đó khỏi thuốc men !

∴

Sau khi làm lụng về trí thức hay là thân thể cả ngày mệt nhọc thì thấy nhứt đầu khó chịu

Muốn cho được tỉnh mình lại hãy uống một hườn hay là hai hường Aspirine Usines du Rhône

∴

Từ báo Pháp : « Presse Coloniale » có đăng tinh rằng M. Hufsi Aslam của hãng rượu Đông-Pháp định qua A-bít-xi-ni để cho Á-hoàng vay 10 triệu.

∴

Nhưng ông Hufsi Aslam đâu phải là người của hãng rượu Đông-Pháp.

Hay là tin con vịt ?

Hay là Hufsi Aslam cho địa chỉ lộn ?

∴

Elixir jouvence chan's.— Chuyên-trị những chứng bịnh sự châu-lưu huyết mạch.

∴

Vin chan's.— Rượu-thuốc đại bổ-dưỡng thần-thể con người rất hiệu-nghiệm.

∴

Onguent chan's. — Thuốc-dán chuyên-trị các thứ bịnh ghẻ ngoài da.

∴

Solution n° 61.276. — Thuốc thoa, rửa, xát ghẻ ngoài da rất công-hiệu.

∴

Thuốc hườn « Aspirine Usines du Rhône » chuyên trị các bịnh nhứt đầu, long óc sổ mũi và đau nhứt răng.

∴

Mới đây bên Âu-châu có lập ra một tàu cỡ viện để riêng cho sở Bưu-điện từ cỡ chi kiếm.

Trong tàu cỡ viện đó để bảo hồng kê số thơ từ của mỗi nước.

∴

Bên Anh, mỗi người gởi mỗi năm 78 cái thơ, Mỹ 28 cái, xứ Nouvelle Zelande 66 cái, Pháp 36 cái, số trung bình.

∴

Lúc sau nầy số người thất nghiệp lăng thêm. Theo bản Thống kê thì có đến 1 triệu 289 ngàn người trong tháng Janvieh. Nếu chung cả xứ thì được 12 triệu 626 người.

∴

Uống mỗi ngày một hườn Aspirine Usines du Rhône, ấy là biết lo xa vậy bởi vì thuốc nầy làm cho ta khỏi nhứt đầu

∴

Ngày hôm qua tại Paris có làm lễ cử hành đánh đám táng của giáo sư Nicolle ở viện Pasteur.

∴

Có tin bên Pháp gởi qua cho hay rằng quan Tổng trưởng Thuộc địa chuẩ-y phê tờ yêu cầu của quan Toàn-quyền định tặng món tiền thưởng (prime) cho mấy nhà trồng caphe ở 6o lều 11.00 trong ba tháng đầu 1936, luật định ấy mới thi hành.

Phải Quấy

(Tiếp theo trương nhứt)

lại xảy ra thình lình, nhiều tay lương-dõng phải chết, làm cho dư-luận sôi nổi hỗm nay. Ấy cũng là một cuộc biến phi thường ở trong nước Nhựt mà không ai ngờ rằng có vậy.

Dòm lại thời-cuộc ở nước Tàu, thì ra cũng có nhiều việc không ai ngờ được. Thì một độ nọ, vì thấy cái lòng xâm lược của Nhựt họ làm một ngày một quá ; làm cho cái dân-khí nước Tàu sôi nổi dữ dằng, Quảng-Đông tỉnh hiệp với Nam-Kinh, các tỉnh kia cũng vậy, muốn liền binh hiệp nhứt để kháng cự quân Nhựt, Hồ-hán-Dân với Vương-sủng-Huệ, cũng tự ngoại-quốc bôn ba vượt biển mà về. Tính ôm một khối nhiệt thanh về xứ, quyết một phen sanh tử với mấy chú lùn.

Nghe tin các đấng yếu nhân của Tàu đều bần hải như vậy thì ai mà không tưởng chiến nầy cái bầu không khí ở miền Hoa Bắc sẽ dục ngầu, mà cái ngòi súng của Tàu với Nhựt sẽ nổ tung ra, long trời động đất. Hướng chi phần đông dân chúng ở nước Tàu, nhứt là ở Quảng-đông, ngàn người như một, đều hoan nghinh họ Hồ lắm, thấy họ Hồ về nước, họ mừng như mừng mẹ về chợ ; ai ai cũng đều có cái hy-vọng ở họ Hồ.

Té ra họ Hồ về nước hỗm nay, thì cũng như họ Hồ về nước ! Hay hơn nữa là cũng như các-chú về Tàu. Chớ cũng chưa thấy thi thố việc nào cho quốc-nhơn chú ý cả. Ấy cũng là một việc bất ngờ, không ai có tài nào mà nghiệch liệu trước được.

XUẤT THẾ HỢP THỜI

Tốt, bền, thấu lợi về mau chóng, nhờ tiết-kiệm trên 60 %, phí tổn.

Được lời khen ngợi của các vị thân chủ, qui ngài nên dùng ngay cái

MÁY CHẠY DẦU CĂN THAY SĂNG

đk4. S. G. D. G. N° 705.687)

Của nhà sáng chế Việt-Nam **TÔN-THỌ-LỘC**

ĐEM RA DÙNG LẠI

Máy xe hơi, máy cày, máy tàu hơi, máy điện, vân vân.

TẤT CẢ, đem ra dùng lại cho cuộc đời hoạt-động như xưa, không còn sợ tốn sắng mà chi chạy rông dầu cặn (mazout) 0,06 mỗi lit. Do nơi *133 Rd de la Somme Saigon* rồi các ngài sẽ được vừa lòng.